

Hồi Thứ Mười Tám

QUÁI HIỆP GỖ TỎ LÒNG NHI NỮ
GIAN TẠC LẦM MƯU HẬN MỸ NHÂN

Nhắc lại chuyện Dư Ngư Đồng cùng Lý Nguyên Chỉ đi tìm Hoắc Thanh Đồng. Dĩ nhiên họ đều hiểu Thất ca sắp xếp hai người đi chung là có dụng ý.

Lý Nguyên Chỉ tình nghĩa sâu nặng, đã mấy lần cứu mạng Dư Ngư Đồng, trong lòng họ Dư đương nhiên có phần cảm kích. Nhưng nàng càng si tình thì chàng lại càng muốn tránh, tại sao thì chính chàng cũng không tự biết. Dọc đường Lý Nguyên Chỉ cười nói huyền thoại, còn chàng cứ nghiêm mặt làm thinh.

Lý Nguyên Chỉ không khỏi bực mình. Một hôm nàng lén trốn vào sau một đồi cát, xem thử chàng có lo lắng hay không. Nào ngờ khi thấy nàng biến mất, anh chàng chỉ kêu gọi mấy tiếng cho có lệ, không nghe ai trả lời liền một mình đi tiếp. Lý Nguyên Chỉ tức tối vô cùng, núp sau đồi cát đó mà khóc một trận cho hả dạ, rồi mới trấn tĩnh tinh thần để đuổi theo. Khi đuổi kịp, Dư Ngư Đồng chỉ nói một câu nhạt nhẽo: “Thì ra cô đi sau. Ta lại tưởng cô đi trước rồi”.

Lý Nguyên Chỉ có muôn ngàn trò nghịch ngợm đùa cợt, nhưng đối với trái tim sắt đá này thì nàng phải bó tay. Nàng đã thầm quyết định, nếu tên oan gia này ép mình đến mức không còn đường để đi, thì mình sẽ rút kiếm ra tự cửa ngang cổ một nhát, thế là xong chuyện.

Một buổi trưa, đột nhiên từ phía trước có một con lừa vừa nhỏ vừa ốm, từng bước cà nhấc trên mặt cát đi đến trước mặt hai người. Dường như nó cũng đang ngủ gà ngủ gật như ông chủ cưỡi trên lưng. Khi đến gần, nhìn rõ người đó mặc y phục kiểu người Hồi, trên lưng đeo một cái chảo sắt to, tay cầm một cái đuôi lừa, còn mõng của con lừa lại trụi lủi không đuôi. Trên đầu lừa có đội mũ kiểu võ quan Kiều Kỵ Doanh nhà Thanh, nhưng hạt lam bảo thạch trên đỉnh nón bị đổi thành một hòn sỏi nhỏ. Người này tuổi khoảng bốn mươi, dưới cằm để một hàm râu rất lớn. Khi thấy hai người ông cười rạng rỡ, dáng vẻ hiền hòa thân thiện.

Dư Ngư Đồng nghĩ bụng: “Hoắc Thanh Đồng rất nổi danh trong vùng sa mạc, người Hồi không ai không biết”. Chàng bèn dừng ngựa hỏi thăm: “Xin cho hỏi, đại thúc có thấy Thúy Vũ Hoàng Sam đâu không”?

Chàng đang lo người này không biết tiếng Hán, nào ngờ ông cười khi một tiếng rồi hỏi lại cũng bằng tiếng Hán: “Hai vị tìm cô ấy để làm gì”?

Dư Ngư Đồng nói: “Có ba kẻ xấu muốn hại cô ấy, bọn vãn bối đến để báo tin. Nếu đại thúc biết cô ấy ở đâu, có thể chỉ cho bọn vãn bối không”?

Người kia đáp: “Được chứ, nhưng bọn xấu đó như thế nào”?

Lý Nguyên Chỉ nói: “Một người to lớn xách độc cước đồng nhân, một người cầm Diệp hồ xoa, người thứ ba ăn mặc kiểu Mông Cổ”.

Người kia gật đầu rồi nói: “À, ba tên này đúng là xấu thật. Chúng muốn ăn thịt con lừa của ta, nhưng lại bị ta giết mất một cái mũ”.

Dư Ngư Đồng và Lý Nguyên Chỉ bất giác nhìn nhau. Dư Ngư Đồng hỏi: “Chúng còn có đồng bọn hay sao?”

Người kia nói: “Chính là tên có cái mũ quan này. Hai vị là ai vậy?”

Dư Ngư Đồng đáp: “Bọn văn bối là bạn của lão anh hùng Mộc Trác Luân. Máy kẻ xấu đó đang ở đâu? Không được để chúng gặp Thúc Vũ Hoàng Sam”.

Người kia nói: “Nghe nói con nhỏ Hoắc Thanh Đồng đó không xấu. Bốn tên khốn đó không ăn thịt được con lừa của ta, không chừng đói bụng sẽ nướng cô nương đó lên mà chén. Vậy thì hỏng bét”.

Lý Nguyên Chỉ nghĩ thầm: “Quan Đông tam ma hữu dũng vô mưu, chỉ thêm một tên quan quân nhà Thanh thì không đáng ngại. Tốt nhất là ta tìm cách giết chúng, để cái tên Dư sư ca thích coi thường người khác này phải thán phục bản lĩnh của mình”. Nàng bèn hỏi: “Chúng đang ở đâu vậy? Đại thúc có thể dẫn bọn văn bối đi hay không? Văn bối xin tặng đại thúc thỏi bạc này”.

Người kia đáp: “Bạc thì không cần, nhưng phải hỏi xem con lừa này chịu đi hay không đã”. Ông kể miệng vào tai của con lừa, nói tràng giang đại hải một hồi xí xồ xí xào gì gì đó. Rồi ông lại kể tai vào mõm của con lừa, ra vẻ cố gắng lắng nghe, sau đó gật đầu lia lịa.

Hai người thấy ông giả bộ điên khùng, không khỏi tức cười. Người kia nghe được một lúc, bỗng chau mày rồi nói: “Từ lúc được đội mũ quan, con lừa này cứ tưởng là mình cao siêu lắm. Nó xem thường hai con ngựa của các vị, không muốn đi cùng vì sợ mất thể diện”.

Dư Ngư Đồng giật mình nghĩ: “Người này hành sự kỳ dị khác thường. Ông không nói ra miệng câu khen chê nào, nhưng ý tại ngôn ngoại lại thóa mạ bọn tiểu nhân bạo phát cậy thế hiếp người. Chẳng lẽ đây là một bậc dị nhân ở chốn phong trần hay sao?”

Lý Nguyên Chỉ thì nghĩ con lừa đã ốm yếu lại thọt chân, người đánh đầy sinh mà còn làm bộ. Nàng không nén nổi, bỗng cười khúc khích.

Người kia liếc nàng một cái, hỏi: “Cô không tin hay sao? Thế thì để con lừa của ta chạy thi với ngựa của hai vị thử xem”.

Hai người đang cười những con tuần mã của Mộc Trác Luân tặng, so với con lừa thọt này dĩ nhiên khác xa một trời một vực. Lý Nguyên Chỉ đáp ngay: “Được lắm! Nếu bọn văn bối thắng, thì đại thúc phải dẫn đi tìm ba tên xấu xa đó”.

Người kia nói: “Bốn tên xấu xa chứ không phải ba. Còn nếu hai vị thua thì sao?”

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Thì đại thúc cứ nói đi”!

Người kia nói: “Ta muốn hai vị tắm rửa con lừa này sạch sẽ, cho nó oai phong một tí”.

Lý Nguyên Chỉ mỉm cười nói: “Được rồi, cứ thế! Chạy thi như thế nào đây”?

Người kia nói: “Thì cô cứ nói đi”!

Thấy ông nói chuyện chắc ăn, tuyệt không nghi ngờ mình sẽ thua, Lý Nguyên Chỉ không khỏi lo âu. Nàng bỗng hoài nghi, chẳng lẽ con lừa què này chạy nhanh đến thế? Nàng ngẫm nghĩ một chút rồi hỏi: “Đại thúc đang cầm cái gì vậy”?

Người kia đưa cái đuôi lừa ra, vẫy vẫy mấy cái rồi nói: “Cái đuôi của con lừa này. Từ lúc được đội mũ quan, nó chệch cái đuôi của mình dính bùn không đẹp, nên không thềm đeo nữa”.

Nghe ông nói chuyện châm biếm, hàm ý sâu xa, Lý Nguyên Chỉ lại càng không dám khinh suất. Nàng liếc nhìn Dư Ngư Đồng một cái, tỏ ý bảo chàng cẩn thận, rồi lên tiếng: “Đại thúc cho văn bối mượn xem thử”!

Người kia ném cái đuôi lừa qua. Lý Nguyên Chỉ đưa tay đón lấy, cầm xem một tí rồi chỉ vào một đồi cát nhỏ xa xa, nói: “Chúng ta chạy từ đây tới đồi cát đó. Nếu lừa của đại thúc tới trước thì đại thúc thắng. Nếu ngựa của văn bối tới trước thì văn bối thắng”.

Người ấy nói: “Được! Lừa ta đến trước thì ta thắng, ngựa cô đến trước thì cô thắng”.

Lý Nguyên Chỉ bảo Dư Ngư Đồng: “Huynh làm trọng tài, qua đó trước đi”.

Dư Ngư Đồng gật đầu đồng ý, giục ngựa chạy trước.

Lý Nguyên Chỉ chờ một chút rồi hô lớn: “Đi thôi”!

Tiếng hô vừa dứt, nàng lấy roi vút vào mông ngựa, con ngựa tung vó chạy ngay. Được mấy chục trượng, nàng quay lại nhìn vẫn thấy con lừa đi cà nhấc từng bước một, rơi lại phía sau rất xa. Nàng cười ha hả, lỏng cương chạy chậm lại một chút.

Đột nhiên một bóng đen lướt qua mặt, nàng định thần nhìn lại thì ra người kia đã vác con lừa lên vai, co giò chạy như bay về phía trước. Nàng kinh hãi vô cùng, suýt nữa không ngồi vững trên yên ngựa mà té nhào xuống đất.

Lý Nguyên Chỉ thúc ngựa chạy gấp đuổi theo, nhưng người kia phóng nhanh như tia chớp, càng lúc càng bỏ xa ngựa của nàng. Chỉ trong khoảnh khắc hai người đã chạy đến đồi cát đó. Rốt cuộc, lừa cưỡi người lại nhanh hơn người cưỡi ngựa, tới đỉnh đồi cát sớm hơn mấy trượng.

Lý Nguyên Chỉ liệng cái đuôi lừa còn nắm trong tay ra sau lưng, giục ngựa chạy lên đồi cát rồi la lớn: “Ngựa của văn bối tới trước rồi”!

Người kia và Dư Ngư Đồng ngạc nhiên nhìn nhau, rõ ràng lừa tới trước mà sao

nàng nói ngựa đến trước? Người kia nói: “Này cô nương! Chúng ta đã hẹn hễ lừa đến trước là ta thắng, ngựa đến trước là cô thắng, có phải vậy không?”

Lý Nguyên Chỉ vừa đưa tay sửa lại mái tóc đang bay rồi trong gió vừa đáp: “Không sai”!

Người kia nói: “Chúng ta không hẹn là nhất định người phải cưỡi lừa, có phải vậy không?”

Lý Nguyên Chỉ lại đáp: “Không sai”!

Người kia nói: “Người cưỡi lừa cũng được, mà lừa cưỡi người cũng không sao, miễn là lừa tới trước. Cô cũng thấy con lừa này đang đội mũ quan. Lừa ngốc mà được làm quan thì có thể ngồi trên đầu người ta nữa đấy”.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Chúng ta đã giao hẹn đằng hoàng, lừa đến trước thì đại thúc thắng, ngựa đến trước thì văn bối thắng, có phải vậy không?”

Người kia đáp: “Đúng vậy”!

Lý Nguyên Chỉ nói: “Chúng ta không hẹn là một phần lừa đến trước thì đại thúc thắng, có phải vậy không?”

Người kia nhìn trời vuốt râu, ra vẻ mơ màng rồi nói: “Chuyện này thì ta hồ đồ không hiểu. Thế nào thì gọi là một phần lừa đến đích?”

Lý Nguyên Chỉ trở cái đuôi bị nàng ném ra xa, cười nói: “Toàn bộ con ngựa của văn bối đã đến đây, còn con lừa của đại thúc mới đến có một phần. Cái đuôi của nó chưa đến đích”.

Người ấy ngẩn ra một chút, cười ha hả rồi nói: “Đúng vậy, đúng vậy, cô thắng rồi. Bây giờ ta dẫn hai vị đi tìm bốn tên khốn đó”.

Ông đi nhặt cái đuôi, rồi bảo con lừa: “Lừa ơi là lừa, ngốc ơi là ngốc! Người đừng tưởng hễ đội mũ quan là có thể vứt đi cái đuôi dính sinh. Người nghĩ là không sao, nhưng người ta không chịu quên đâu”!

Ông nhảy lên lưng lừa, lại nói: “Lừa ngốc ơi, người cưỡi trên đầu người ta chưa được bao lâu, bây giờ bị cưỡi lại rồi”.

Con lừa đó tuy nhỏ bé nhưng cũng nặng tới mấy chục cân, thế mà người này vác lên vai chạy nhanh hơn ngựa, đủ thấy võ công thâm hậu tới mức nào. Dư Ngự Đồng liền bước lên thi lễ rồi nói: “Sư muội của văn bối tính tình nghịch ngợm. Coi như cô ấy nhờ lão tiền bối chỉ điểm đường đi, để bọn văn bối đi tìm là được rồi. Không dám làm phiền đại giá lão tiền bối”.

Người kia mỉm cười đáp: “Ta thua rồi, làm sao mà chối được”? Ông bèn quay lừa lại, giục đi luôn.

Thấy ông chịu đi cùng, Dư Ngự Đồng mừng rỡ trong lòng. Chàng biết Quan Đông tam ma võ công ghê gớm, lại có mối thâm thù với mình, lỡ chạm trán nhau trong vùng đại mạc này thì đúng là tai họa. May mà có ông râu người Hồi võ công

cao cường như thế giúp đỡ mình, không còn gì đáng sợ nữa.

Ba người hai ngựa một lừa, chậm rãi song song tiến bước. Dư Ngự Đồng thử hỏi họ tên, nhưng người kia mỉm cười không đáp. Ông không ngớt đùa giỡn chọc cười, nhưng nói ra câu nào cũng tuyệt diệu vô cùng, nửa trang nghiêm nửa hài hước, nửa ngạo đời nửa chế giễu. Ngay cả Lý Nguyên Chỉ cũng phải âm thầm tán phục.

Con lừa thọt chân đi rất chậm, hơn nửa ngày mới được ba chục dặm đường. Bỗng nghe thấy phía sau có tiếng chuông vang lên, Từ Thiên Hoảng và Chu Ý đã cưỡi ngựa chạy tới. Dư Ngự Đồng giới thiệu: “Vị đại hiệp này đang dẫn bọn đệ đi tìm Quan Đông tam ma”.

Từ Thiên Hoảng nghe chàng xưng hô cung kính, bèn xuống ngựa thi lễ. Người Hồi kia không đáp lễ, chỉ mỉm cười nói: “Phu nhân của lão đệ nên nghỉ ngơi cho khỏe, cực khổ tới đây làm gì”?

Từ Thiên Hoảng ngạc nhiên không hiểu, còn Chu Ý đỏ ửng mặt, ra roi thúc ngựa chạy vượt lên trước.

Người kia rất rành đường trên sa mạc, tới xế chiều đã dẫn mọi người đến một thị trấn nhỏ. Tới nơi thấy gà chó chạy lung tung, bụi bặm bay mù, thì ra một toán nhỏ quân Thanh vừa càn qua đó. Dân chúng Hồi tộc loạn cả lên, lo dẫn con cái đi trốn.

Từ Thiên Hoảng kinh ngạc nói: “Phần lớn quân Thanh đã bị giết, còn sót một ít tàn quân cũng đang bị bao vây”. Tại sao ở đây lại có quân Thanh”?

Đang nói chuyện, bỗng phía trước có hơn hai chục người Hồi chạy tới, mười mấy tên lính Thanh hò hét xách đao đuổi theo. Đám dân Hồi này vừa thấy ông râu cưỡi lừa đã mừng rỡ vô cùng, vội kêu lớn: “Nạp Tư Nhĩ Linh A Phàm Đề!¹⁰ Mau cứu chúng tôi với”!

Từ Thiên Hoảng không hiểu họ nói gì, nhưng nghe mấy chữ “Nạp Tư Nhĩ Linh A Phàm Đề” lặp đi lặp lại, đoán đó là tên của ông ta.

A Phàm Đề la lên: “Mọi người chạy trốn đi”! Rồi ông kéo dây cương cho con lừa chạy vào sa mạc, đám người Hồi và quân Thanh cũng chạy theo sau.

Chạy khỏi thị trấn một quãng xa, mấy nữ nhân Hồi tộc chậm chân đã bị bọn lính Thanh bắt được. Chu Ý nhin không nổi nữa, liền rút đao thúc ngựa xông tới chém giết. Mới hai đao, nàng đã vạt mất nửa cái đầu của một gã lính Thanh. Bọn còn lại giận dữ vô cùng, kéo tới bao vây nàng. Từ Thiên Hoảng, Dư Ngự Đồng, Lý Nguyên Chỉ đồng thời xông tới.

Đột nhiên Chu Ý cảm thấy khó chịu muốn nôn, trước mắt nhấp nháy đầy sao. Nàng phải thu đao về đưa tay ôm ngực. Một tên lính Thanh thấy vậy, liền phóng

¹⁰ Tên nhân vật này có lẽ Kim Dung phiên từ Nasreddin Afandi, một nhân vật “Trạng” ở Trung Á (chú thích của ND).

tối định bắt. Chu Ý ọe một tiếng rồi nôn vọt ra, xối từ trên đầu xuống mặt của hắn. Tên lính Thanh không thấy đường phải vội vàng đưa tay chùi mặt, Chu Ý tiện tay đưa một dao chém chết.

Tay chân nàng bủn rủn hẳn đi, thân mình lắc lư ngời không vững. Từ Thiên Hoảng vội chạy tới dìu vợ, kinh hãi hỏi: “Sao vậy?”

Lúc này Dư Ngư Đồng và Lý Nguyên Chỉ mỗi người đã giết hai ba tên lính. Số còn lại la lên một tiếng, quay lưng bỏ chạy tứ tán. A Phàm Đề liền tháo cái chảo sắt trên lưng xuống cầm trong tay, vừa đưa ra đã chụp trúng đầu một tên lính thanh, la lên: “Trong chảo có một quả bí thối”.

Lý Nguyên Chỉ phóng kiếm đâm tới. Tên lính kia bị che mắt, không sao tránh né được, lập tức mất mạng. A Phàm Đề xách cái chảo sắt chụp xuống một tên khác, Lý Nguyên Chỉ lại chạy theo tặng cho một kiếm. Không biết ông dùng thủ pháp gì mà chụp chảo xuống phát nào trúng phát đó, đám lính không sao tránh được.

Một người dùng chảo, một người dùng kiếm, trong chốc lát đã giết xong mười mấy tên lính. Lý Nguyên Chỉ cả mừng la lên: “Đại thúc râu! Cái chảo của đại thúc nấu bí thật là tốt”.

A Phàm Đề mỉm cười nói: “Con dao xắt bí của cô cũng bén lắm”.

Dư Ngư Đồng thấy Lý Nguyên Chỉ giết nhiều Thanh binh, bất giác nghĩ thầm: “Gia gia của nàng là đề đốc Mãn Thanh, thế mà nàng lại giết bọn này chẳng kiêng kị gì. Thế thì nàng đã quyết định theo ta thật rồi”. Chàng vừa vui mừng vừa râu rĩ, không khỏi buông tiếng thở dài.

Tên lính Thanh cuối cùng đã bị Từ Thiên Hoảng bắt sống, vặn hỏi đội quân này từ đâu đến đây. Hắn quì xuống xin tha mạng, ấp úng hồi lâu mới nói được rõ ràng. Thì ra chúng là viện quân từ phía đông kéo đến, nghe nói đại quân của Triệu Tuệ bị thảm bại nên chia thành từng nhóm gấp rút đến giải vây.

Từ Thiên Hoảng chọn trong đám người Hồi ra hai hán tử khỏe mạnh, nhờ họ lập tức đến thành Diệp Nhĩ Khương báo cho Mộc Trác Luân biết, để lão anh hùng tiện bề đối phó. Hai người này vâng lệnh đi ngay.

Từ Thiên Hoảng phóng chân đá cho tên lính một cước vào mông, hét lên: “Cút con bà mày đi”! Hắn lập tức quàng chân lên cổ mà chạy trốn.

Họ Từ quay lại nhìn ái thiếp, thấy thần sắc nàng đã trở lại bình thường. Chàng không biết tại sao nàng đột nhiên chóng mặt, liền hỏi: “Muội không được khỏe ư?”

Mặt Chu Ý đỏ lên một chút, quay đi không đáp. A Phàm Đề mỉm cười nói: “Trâu mẹ sắp sinh ghé con rồi. Trâu đực ăn cỏ thì vui mừng mà chạy xung quanh trâu cái. Còn trâu đực ăn cơm chỉ biết đứng đó hời lung tung”.

Từ Thiên Hoảng cả mừng, mỉm cười hỏi: “Sao tiền bối lại biết?”

A Phàm Đề đáp: “Chuyện này mới là cổ quái! Trâu cái sắp đẻ ghé con, lừa

già đã biết rồi mà trâu đực lại chưa biết”.

Mọi người đều cười ha hả. Dư Ngư Đồng chạy tới chúc mừng.

Cả đoàn người đông đúc lên ngựa, đi vòng qua thị trấn. Đến xế chiều, mọi người mới dựng lều trại để nghỉ ngơi. Từ Thiên Hoảng lén hỏi vợ mình: “Mấy tháng rồi? Sao ta không biết”?

Chu Ý cười đáp: “Trâu đực ngốc thì làm sao biết được”? Hồi lâu nàng mới nói tiếp: “Nếu chúng ta có một đứa con trai thì nó sẽ mang họ Chu, gia gia cùng má má nhất định sẽ rất vui. Tốt nhất là nó đừng cổ quái điêu ngoa giống ca ca”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Sau này muội phải cẩn thận hơn, đừng động đao thương nữa”.

Chu Ý gật đầu rồi nói: “Lúc nãy mới giết một tên mà mùi máu xông lên tanh không chịu nổi, chỉ muốn nôn mửa. Thật là khổ sở”.

Sáng hôm sau, A Phàm Đề nói với Từ Thiên Hoảng: “Đi thêm ba chục dặm nữa là đến nhà của ta. Ta có một bà vợ rất đẹp đang sống ở đó”...

Lý Nguyên Chỉ nói xen vào: “Thật ư? Thế thì vẫn bối nhất định phải đi gặp bà ấy, hỏi sao bà ấy lại thích hàm râu rậm rạp này”?

A Phàm Đề cười phá lên rồi đáp: “Ha ha! Đó là một bí mật cực lớn”. Ông lại bảo Từ Thiên Hoảng: “Vợ của lão đệ cười ngựa chạy tới chạy lui, vung tay múa chân, không tốt cho ghé con trong bụng. Hay là nghỉ lại ở nhà ta, đợi chúng ta tìm được mấy tên khốn kia, xử lý chúng rồi sẽ quay lại đón”.

Từ Thiên Hoảng lập tức đa tạ. Chu Ý không muốn vậy, nhưng nghĩ đến hai người huynh trưởng và một đứa em trai đã chết, đứa con trong bụng phải nối nghiệp nhà họ Chu, nên cuối cùng cũng đồng ý.

o o o

Qua khỏi một thị trấn, A Phàm Đề dẫn mọi người về nhà mình. Ông xách cái chảo lên khua lêng keng một tràng, trong nhà lập tức có một nữ nhân khoảng ba mươi tuổi bước ra. Quả nhiên bà ta rất xinh đẹp, da dẻ trơn tru trắng trẻo. Nhìn thấy A Phàm Đề, bà vui mừng như bắt được của, nhưng miệng lại không ngớt mắng nhiếc: “Lão râu kia! Biến đi đâu, đến tận bây giờ mới về? Có nhớ ta ở nhà hay không”?

A Phàm Đề mỉm cười nói: “Thôi, đừng la nữa. Chẳng phải ta đã về rồi hay sao? Lấy gì ra ăn đi, hàm râu của bà đã đói đến cong queo rồi đây này”.

Vợ của A Phàm Đề vừa cười vừa nói: “Ông nhìn khuôn mặt đẹp đẽ của ta còn chưa đủ no hay sao”?

A Phàm Đề nói: “Bà nói đúng lắm. Khuôn mặt trái xoan diễm lệ của bà chính là món ăn. Chỉ cần có thêm một ít mì hay bánh gì đó để ăn với món ăn này, thế là

tuyệt lắm rồi”.

Bà ta đưa tay kéo tai A Phàm Đề một cái rồi nói: “Ta không cho ông đi ra ngoài nữa”. Bà quay vào trong, lát sau bưng ra rất nhiều thức ăn, nào là mì, bánh, dưa, mật ong, thịt dê để đãi khách.

Lý Nguyên Chỉ không hiểu hai người Hồi đó nói những gì, nhưng chỉ nhìn họ đùa giỡn cũng thấy được tình cảm thâm sâu. Trong lòng nàng nổi lên một cơn khổ sở.

Đang ăn uống thì bên ngoài bỗng có tiếng ồn ào, một đám đông kéo vào nhà. Người này một câu người kia một câu tố cáo nhau, khiêu nại với A Phàm Đề, rồi kéo ông ta ra chợ để làm trọng tài. Từ Thiên Hoảng cùng với mọi người bèn đi theo để xem náo nhiệt.

A Phàm Đề vừa giỡn vừa cười, giải quyết cho họ rất nhiều tranh chấp, không ngừng trích dẫn kinh Koran để làm bằng chứng, ai cũng hài lòng. Dư Ngư Đồng thấy ông này bụng đầy kinh sách, mở miệng là trích dẫn thao thao bất tuyệt, không sao nén nổi thán phục.

Cuối cùng, A Phàm Đề kết luận: “Chỉ cần theo đúng lời dạy của chân thánh A-la và tiên tri Muslim, chắc chắn giải quyết chuyện gì cũng không bị sai lầm”.

Đột nhiên phía sau có người gọi lớn: “Lão râu kia! Người lại làm chuyện gì ngu ngốc nữa đây”?

A Phàm Đề quay đầu lại nhìn thấy Thiên Trì Quái Hiệp Viên Sĩ Tiêu, mừng rỡ vô cùng. Hai người này một Hồi một Hán, một ở Bắc một ở Nam Thiên Sơn, làm toàn những việc cứu khốn phò nguy, hành hiệp trượng nghĩa, vì thế mà xưa nay có giao tình rất tốt.

A Phàm Đề nắm chặt cánh tay Viên Sĩ Tiêu mà nói: “Hà hà! Lão đã đến rồi thì mau mau đến nhà ta, vừa nhìn vợ ta vừa ăn cơm”.

Viên Sĩ Tiêu hỏi: “Vợ của người có gì đẹp đâu”?

Nói chưa dứt câu, Từ Thiên Hoảng và Dư Ngư Đồng đã chạy tới bái kiến. Viên Sĩ Tiêu gạt đi: “Thôi, thôi! Ta không phải sư phụ của các người, đa lễ làm gì? Gia Lạc đâu”?

Từ Thiên Hoảng đáp: “Tổng đà chủ đã đi trước một bước... À, thì ra hai vị lão gia cũng đã đến rồi”. Chàng quay lại thì lễ với Thiên Sơn Song Ứng đứng sau lưng Viên Sĩ Tiêu.

Thấy Quan Minh Mai đang dẫn con ngựa trắng mà Trần Gia Lạc cưỡi, họ Từ kinh hãi hỏi ngay: “Lão tiên bối gặp con ngựa này ở đâu vậy”?

Quan Minh Mai nói: “Ta từng nhìn thấy tổng đà chủ của các người cưỡi con ngựa này, thấy là nhận ra ngay. Vừa rồi gặp nó chạy lung tung trong sa mạc, ba người chúng ta khó khăn lắm mới bắt được”.

Từ Thiên Hoảng lo lắng hỏi: “Chẳng lẽ tổng đà chủ đã gặp nguy hiểm hay

sao? Chúng ta phải mau mau đi cứu”.

Mọi người lại trở về nhà A Phàm Đề, ăn no một bụng rồi tạm biệt Chu Ý mà đi. Vợ chồng Từ Thiên Hoảng và Chu Ý từ khi thành thân đến nay mới phải xa nhau, bịn rịn là chuyện dĩ nhiên. Vợ của A Phàm Đề cũng thế, thấy chồng mình vừa về nhà chút xíu đã lại đi ngay, bèn túm lấy bộ râu của ông mà la khóc om sòm.

A Phàm Đề vừa cười vừa an ủi: “Ta đã tìm một vị thái thái đến ở chung với bà. Cô ấy cũng đẹp đẽ như bà vậy, lại còn đang mang một đứa bé trong người, thế thì có đến hai người làm bạn với bà rồi. Cả hai người đó đều không có râu, dĩ nhiên ăn đứt lão già râu ria đầy mặt này”.

Bà vợ vẫn khóc không chịu nín, la lên: “Nhưng ta yêu hàm râu của ông! Ta quyết giữ bộ râu này lại”!

A Phàm Đề mỉm cười hỏi: “Bà quyết giữ bộ râu này lại phải không? Được”! Ông đưa tay vặt một nắm mười mấy sợi râu, nhét vào trong tay bà vợ, rồi chạy thẳng ra ngoài cửa.

Con lừa của A Phàm Đề chỉ cao bằng một con chó lớn. Ông cười nó mà hai chân gần chạm đất, đứng xa mà nhìn thì giống như con lừa đó có sáu chân vậy. Viên Sĩ Tiêu hỏi: “Lão râu kia! Người đang cười giống gì vậy? Chuột hay mèo”?

A Phàm Đề hỏi lại: “Chuột thì làm sao có thể lớn như thế được”?

Viên Sĩ Tiêu nói: “Vậy thì chắc là một con chuột đầu to rồi”.

Lý Nguyên Chỉ cười con ngựa trắng của Lạc Băng đi đầu. Nàng buông lỏng dây cương, để nó tự tìm đường đến chỗ Trần Gia Lạc.

Con lừa của A Phàm Đề đi quá chậm, mọi người cứ đi một đoạn lại phải đứng lại chờ. Nửa ngày mà chỉ đi được ba chục dặm đường, ai cũng thấy nóng ruột. Từ Thiên Hoảng bèn nói với A Phàm Đề: “E rằng tổng đà chủ của bọn văn bối đang gặp nguy hiểm. Bọn văn bối muốn đi trước một bước”.

A Phàm Đề nói: “Được thôi, được thôi! Tối thị trấn phía trước, ta sẽ mua một con lừa khác giỏi hơn con lừa này. Con lừa này gốc thật, mà lại tưởng rằng mình giỏi”.

Ông bèn thúc con lừa tiến lên một chút, đi cạnh Lý Nguyên Chỉ. Con ngựa trắng cao gấp đôi con lừa, A Phàm Đề phải ngửa cổ lên mà nói chuyện: “Lý cô nương! Sao lúc nào cô cũng không vui vậy”?

Lý Nguyên Chỉ thầm nghĩ: “Vị quái hiệp này giả bộ khờ dại, nhưng thật sự thông minh tuyệt đỉnh. Người Hồi tỉnh giáo việc khó khăn nào, ông ấy cũng lập tức giải quyết được ngay”. Nàng bèn hỏi: “Đại thúc râu này, đối với loại người không biết tốt xấu, đại thúc có cách nào đối phó không”?

A Phàm Đề nói: “Thì ta dùng cái chảo này chụp vào đầu hắn, cô tặng thêm một kiếm”.

Lý Nguyên Chỉ lắc đầu: “Không được! Giả tử như chàng... Chàng là người... là người mà mình rất thương mến, nhưng mình đối đãi với người ta càng tốt, người ta lại càng bướng bỉnh như lửa”.

A Phàm Đề vuốt râu một cái, hình như đã hiểu. Ông mỉm cười nói: “Ngày nào ta cũng cười lửa. Đối với tính khí của bọn lửa ngốc, ta hiểu rất rõ. Nhưng phương pháp này không thể tùy tiện dạy cho cô được”.

Lý Nguyên Chỉ xuống giọng năn nỉ: “Đại thúc râu! Vậy phải thế nào đại thúc mới chịu dạy”?

A Phàm Đề nói: “Chúng ta phải đánh cược. Nếu cô thắng, ta sẽ dạy cho cô”.

Lý Nguyên Chỉ mỉm cười nói: “Được! Chúng ta chạy đua nữa đi”.

A Phàm Đề lắc đầu: “Thôi, hãy đánh cược chuyện khác. Chạy đua thì cô thua chắc rồi”. Ông lấy cái đuôi lửa ra, vừa cầm phe phẩy vừa nói: “Phen này ta không để cô gạt nữa đâu”.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Nếu đại thúc chắc ăn thì cứ thử xem”.

A Phàm Đề nói: “Được! Để xem cô còn quỷ kế gì nữa không”. Ông chỉ vào thị trấn nhỏ trước mặt, nói: “Ai đến được căn nhà đầu tiên là người đó thắng”.

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Được! Đại thúc râu lại thua nữa rồi”. Nàng kẹp hai đùi lại, giật cương một cái, con ngựa trắng lập tức phóng vèo như một mũi tên.

A Phàm Đề vác con lửa lên, co giò chạy theo. Nhưng con ngựa trắng này là thần mã có một không hai trên đời, chạy nhanh như điện chớp, ông không sao đuổi kịp. Con lửa chưa tới nửa đường, con ngựa trắng đã đến thị trấn rồi.

A Phàm Đề liền bỏ con lửa xuống, cười rộ lên ha hả: “Lại bị con bé này gạt rồi! Ta đã biết con ngựa đó chạy nhanh, nhưng không ngờ nó chạy nhanh đến thế”.

Thấy võ công của ông râu này tuyệt cao, mọi người đều kinh hãi. Vác con lửa mấy chục cân trên vai không phải là chuyện lạ, mà lạ ở chỗ khinh công của ông ta. Chỉ vì con ngựa này là thần mã, chứ loại ngựa bình thường thì chắc chắn đã bị ông đuổi kịp rồi.

Qua khỏi thị trấn chưa được bao lâu, đột nhiên con ngựa trắng hí dài một tiếng rồi nhảy dựng lên, sải vó chạy như điên. Lý Nguyên Chỉ vội ghì cương lại, nhưng không sao quản thúc được nó. Mọi người kinh hãi tản ra, rồi vội đuổi theo.

Họ thấy con ngựa trắng chạy thẳng vào sa mạc, tới chỗ một nhóm người đột nhiên dừng lại, Lý Nguyên Chỉ xuống ngựa nói chuyện. Khoảng cách rất xa, nhóm người đó là ai thì nhìn không rõ được. Lát sau lại thấy con ngựa trắng quay đầu chạy về. Nó chạy đến giữa đường, Từ Thiên Hoảng và Dư Ngư Đồng mới nhận ra người cưỡi trên lưng ngựa là Lạc Băng, đều mừng rỡ chạy lên tiếp đón.

Phía sau Lạc Băng là Vệ Xuân Hoa, Văn Thái Lai, Chương Tấn, Tâm Nghiễn. Sau cùng là một ông lão đầu tóc bạc phơ, lưng đeo trường kiếm, nắm tay Lý

Nguyên Chỉ hỏi han không ngớt, chính là lão tiên bối Miên Lý Châm Lục Phi Thanh. Thì ra con ngựa trắng quyền luyến chủ cũ, trong lòng đã có linh tính, từ xa ngửi thấy Lạc Băng liền chạy tới ngay.

Dư Ngư Đồng chạy tới trước mặt Lục Phi Thanh quì xuống, vừa khóc lóc thảm thiết vừa gọi: “Sư thúc”...

Lục Phi Thanh vội đưa tay đỡ chàng dậy. Ông cũng không kìm nổi nước mắt, nghẹn ngào nói: “Ta biết chuyện sư phụ của ngươi rồi... Vừa nhận được tin là ta không kể ngày đêm tìm đến đây... Giữa đường gặp nhóm Văn tứ gia, họ cũng đang truy lùng tên gian tặc đó. Ngươi yên tâm đi, chúng ta nhất định sẽ trả thù cho sư phụ của ngươi”.

Hai bên gặp nhau chào hỏi. Văn Thái Lai cùng với mọi người nghe chuyện, đều lo lắng cho Trần Gia Lạc.

Mọi người ghé vào thị trấn để ăn cơm. A Phàm Đề đi mua một con lừa khác, Lý Nguyên Chỉ lén lút đi theo. A Phàm Đề mặc kệ nàng, cứ đi chọn một con lừa to lớn, cao gấp đôi con lừa cụt đuôi. Ông để rở con lừa cụt đuôi cho người bán lừa, rồi mỉm cười nói: “Cái mũ quan này làm hư hỏng con lừa ngốc, ta không cho con vật nào đội nữa”. Ông bèn liệng cái mũ quan đó xuống đất, đạp cho nát bét.

Đợi ông thanh toán tiền xong, Lý Nguyên Chỉ bước tới dẫn hộ con lừa. Nàng mỉm cười, im lặng đi song song bên ông một đoạn.

A Phàm Đề lên tiếng: “Trước kia ta có nuôi một con lừa tính khí kỳ cục. Hễ ta kêu nó đi thì nó đứng, hễ ta muốn nó đứng thì nó lại đi. Có lần ta bắt nó vào nhà để kéo cối xay, nó chỉ đi mấy chục bước là dừng lại, nói sao thì nói cũng không chịu kéo tiếp. Càng lôi nó tới, nó càng lùi lại. Dù đổ thế nào, nó cũng không chịu. Đánh đòn, nó cũng không chịu. Kêu nó bằng gia gia bằng phu nhân gì gì, nó cũng không chịu. Cô biết rồi sao nữa không”?

Lý Nguyên Chỉ biết ông ta đang kể ngụ ngôn để dạy dỗ mình, chú ý lắng nghe, không dám mỉm cười. Nghe hỏi vậy, nàng đáp: “Lão nhân gia”...

A Phàm Đề phá lên cười, cắt lời ngay: “Hay lắm! Cô nương này muốn có chú rở quá rồi, cái gì cũng nhường nhịn mấy phần. Lúc nãy cô kêu ta là Đại thúc râu, bây giờ lại kêu là Lão nhân gia”.

Lý Nguyên Chỉ đỏ mặt lên cãi bướng: “Văn bối đâu có gọi đại thúc là lão nhân gia, văn bối đang kêu đại thúc gọi con lừa bằng lão nhân gia đấy chứ”!

A Phàm Đề nói: “Được rồi, thế thì thôi vậy. Sau này ta suy nghĩ một chút là xong. Ta thắt con lừa ngốc đó ngược đầu lại, cối quay về hướng đông thì ta để lừa quay mặt về hướng tây. Sau đó ta giả vờ đuổi nó đi, để nó cứ lùi từng bước. Nó bước lùi mấy trăm vòng là ta xong việc”.

Lý Nguyên Chỉ lẩm bẩm: “Bắt nó đi về hướng đông thì nó lại bướng bỉnh đi về hướng tây... Thế thì ta giả vờ bắt nó đi về hướng tây”...

A Phàm Đề giơ ngón tay cái lên nói: “Hay lắm, đúng là như thế! Sau đó ta còn nghĩ ra một cách nữa. Ta dùng ngọn roi treo một cái củ cải ở trước mõm con lừa gốc đó. Nó rất thích ăn củ cải, nên không ngừng đi về phía trước. Đi được mấy chục dặm đường, đến nơi mình cần, ta mới cho nó ăn củ cải thật sự”.

Lý Nguyên Chỉ lập tức tỉnh ngộ, bèn nói: “Đa tạ lão nhân gia chỉ dạy”.

A Phàm Đề bảo: “Bây giờ cô đi tìm củ cải đi”.

Lý Nguyên Chỉ suy nghĩ: “Dư sư ca mong muốn nhất là cái gì? Lúc này chàng vừa gặp sư phụ đã khóc lóc thảm thương. Thế thì đối với chàng, quan trọng nhất là giết Trương Triệu Trọng để trả thù cho Mã sư bá. Ta phải tìm cách đi giết Trương Triệu Trọng mới được. Nhưng tên họ Trương võ công cao cường như thế, mình làm sao giết nổi? Dù giết được hắn thì chàng cũng chỉ đa tạ mình là xong, không như con lừa chạy theo củ cải, đuổi không thể kịp mà cứ đuổi không ngừng”.

Nàng lại nghĩ: “Hồi nhỏ thấy con cái bọn gia nhân chơi búp bê bằng đất, ta cứ khóc lóc đòi, chúng càng không chịu thì ta càng đòi dữ. Đại thúc râu nói đúng thật. Mình càng đối xử tốt với chàng, chàng lại càng tránh né mình. Từ nay về sau ta cứ lãnh đạm với chàng, đợi chàng thấy cần rồi mình sẽ cho chàng nếm thử mùi vị cầu xin người khác. Để bài trừ hết tính khí bướng bỉnh của con lừa gốc, thì biện pháp của đại thúc râu là hay nhất”.

Đã định chủ ý như vậy, bắt đầu từ lúc đó Lý Nguyên Chỉ không đếm xỉa gì đến Dư Ngư Đồng nữa. Lạc Băng và Từ Thiên Hoảng thấy vậy đều kinh ngạc không hiểu, chỉ có A Phàm Đề là vuốt bộ râu ria rậm rạp mà cười mỉm.

Con lừa mới của A Phàm Đề đi nhanh gấp mấy lần con lừa cụt đuôi. Đoàn người cứ theo con ngựa trắng mà vượt qua bãi cát vàng, đến trước ngọn Bạch Ngọc Phong. Dường như con ngựa trắng vẫn còn sợ hãi bầu trời, nên khi đến đường rẽ vào cổ thành là nó dừng lại không chịu đi nữa. Lạc Băng vỗ về thế nào, nó cũng không chịu tiến thêm.

Viên Sĩ Tiêu nhìn quanh rồi nói: “Rất nhiều sói đã tụ lại ở đây. Chúng ta cứ theo đường có phân sói mà tìm vào trong”.

Mọi người thấy phân sói rất nhiều, nghĩ đến chuyện an nguy của Trần Gia Lạc đều ruột nóng như lửa đốt. Lạc Băng để ngựa trắng ở ngoài, cưỡi chung ngựa với Văn Thái Lai.

Đi quanh co hơn nửa ngày, đột nhiên nghe tiếng bước chân, từ một con đường rẽ có bốn người tiến ra, người đi đầu chính là Trương Triệu Trọng. Từ Thiên Hoảng huýt một tiếng sáo, lập tức cùng Vệ Xuân Hoa, Chương Tấn, Tâm Nghiễn chạy vòng ra phía sau lưng bốn người đó.

Trương Triệu Trọng chạm mặt quần hùng đã không khỏi kinh hãi, khi nhìn thấy sư huynh của mình là Lục Phi Thanh thì lập tức sắc mặt tái mét, mồ hôi trán chảy đầm đìa. Dư Ngư Đồng vung cây kim địch toan phóng lên để liều mạng. Nhưng Viên Sĩ Tiêu nắm lấy cánh tay chàng kéo nhẹ, Dư Ngư Đồng không tự chủ

được phải lùi ra.

Viên Sĩ Tiêu chỉ vào mặt Trương Triệu Trọng mà thóa mạ: “Mấy hôm trước gặp người, ta coi người là cao thủ của phái Võ Đang. Nào ngờ người là một tên giặc không có điều gì ác mà không làm, dám giết cả sư huynh. Mau mau bước ra đây, tự kết liễu cho xong đi”.

Trương Triệu Trọng thấy bên đối phương ít nhất có năm người bản lãnh ngang mình, lại có người hơn hẳn mình, nếu dùng võ lực thì chắc chắn không thể thắng. Hắn bèn nói: “Bên ta chỉ có bốn người. Các người ý nhiều để thắng, Trương mỗ dù chết cũng không phục”.

Viên Sĩ Tiêu nổi giận đã toan một mình xông lên, nhưng nghĩ lại: “Ba tên kia chống chọi được với bảy sói, có thể gọi là cao thủ rồi. Nếu bốn người bọn chúng liên thủ, một mình ta không đối phó được. Phải gọi lão râu giúp một tay mới xong”.

Ông bèn “Hừ” một tiếng rồi nói: “Ta muốn giết loại ác đồ như người thì không cần ý nhiều để thắng. Bọn người xông lên cả đi, ta và lão râu này tiếp chiêu. Giả tử bốn người bọn người không bại dưới tay hai người chúng ta, ta sẽ thả cho bọn người đi”.

Trương Triệu Trọng chăm chú nhìn A Phàm Đề, thấy ông này đen thui, râu ria mọc lấp hết khuôn mặt, khi mỉm cười thì cặp mắt chỉ còn hai sợi chỉ, trông chẳng giống cao nhân mình thấy tuyệt kỹ chút nào. Hắn nghĩ: “Võ công của lão họ Viên thì đúng là kinh người, nhưng chẳng lẽ tên Hồi râu ria này cũng lợi hại hay sao? Chỉ cần Quan Đông tam ma cử một người giúp ta, ta đã có thể đánh ngang tay với lão họ Viên rồi. Còn hai người cầm cự với tên râu đó, chắc là cũng được. Hoàn cảnh thế này, ta không nên để bọn chúng dị nghị thêm người”.

Họ Trương bèn nói: “Thế thì chúng ta cứ thử một phen. Xin Viên đại hiệp hạ thủ lưu tình”.

Viên Sĩ Tiêu giận dữ quát lên: “Ta không lưu tình đâu”! Ông quay lại bảo A Phàm Đề đang ngồi trên lưng lừa: “Lão râu! Trước mặt nhiều bằng hữu mới quen thế này, hai huynh đệ ta đừng để xấu mặt nhé”.

A Phàm Đề gật đầu đáp: “Đúng là như thế, nhưng ta vốn quê mùa, mỗi khi gặp phải đại quan là có phần khiếp sợ. Không hiểu có đánh được không”. Nhoáng lên một cái, không ai thấy chân ông nhúc nhích, nhưng ông đã đứng dưới đất rồi.

Trương Triệu Trọng thấy thân pháp này, đoán ra đây chính là người đã giật lấy mũ của hắn ở bên phần mộ. Bất giác hắn kinh tâm động phách.

Viên Sĩ Tiêu la lên: “Các người xông lên đi! Chú tâm mà đánh, đừng có tính chuyện chạy trốn. Ta không cho phép các người chạy đâu”.

Kha Hợp Đài bước lên một bước, nói với Viên Sĩ Tiêu: “Viên đại hiệp có đại ân cứu mạng, ba huynh đệ tại hạ nhất định không dám tiếp cao chiêu. Hơn nữa,

bọn tại hạ cùng người họ Trương này mới lần đầu gặp nhau, hoàn toàn chưa có giao tình, không nhất định phải giúp ông ấy”.

Thấy hành vi của Trương Triệu Trọng vô cùng đê tiện, từ lâu Kha Hợp Đài đã có ý coi thường hắn. Nhưng lúc này đối phương quá đông người, nếu y nói huých toẹt ra thì không khỏi mang tiếng khiếm nhục trốn tránh, nên chỉ nói đến đấy rồi dừng. Tam ma đứng thành một dãy phía sau, rõ ràng muốn đứng ngoài chuyện này.

Viên Sĩ Tiêu chau mày rồi nói: “Họ không chịu ra tay, còn một mình người thì phải làm sao đây? Hồi ba mươi tuổi, ta từng thề nặng trước mặt tổ sư là không đánh tay đôi với một người nào nữa”. Nói xong, ông liếc nhìn Thiên Sơn Song Ứng một cái. Thì ra năm đó ông sợ lửa ghen nổi lên, trong lúc điên cuồng lỡ tay giết chết Trần Chính Đức, nên lập lời trọng thệ đó để tự kiềm chế bản thân mình.

Ông bèn quay lại bảo: “Lão râu kia! Bây giờ chỉ còn việc của người thôi”.

A Phàm Đề cởi cái chảo trên lưng xuống, mỉm cười nói: “Được rồi, được rồi, được rồi”!

Bỗng “Vù” một tiếng, cái chảo đã chụp lên đầu Trương Triệu Trọng. Họ Trương vội tránh qua bên trái, tập trung tinh thần để xem địch thủ sử dụng loại binh khí gì. Hắn thấy đó là một miếng sắt đen thui, tròn vo, mặt lồi mặt lõm, mặt lồi thì dính đầy muội than, y như một cái chảo sắt.

A Phàm Đề cười nói: “Chắc chắn người đang thắc mắc đây là thứ gì mà giống cái chảo quá. Nói cho người biết, nó đúng là một cái chảo. Bọn quân Thanh các người vô duyên vô cớ đến Hồi Cương, đập bể biết bao nhiêu là chảo, khiến cho người Hồi chúng ta không nấu được cơm ăn. Bây giờ ta phải cho cái chảo này báo thù quân Thanh”.

Ông vừa nói vừa tung chảo ra chụp lên đầu Trương Triệu Trọng. Họ Trương dùng chiêu Tiên Hạc Lượng Xí cúi xuống đất, né sang một bên, trở ngược tay lại xuất chưởng phản công. A Phàm Đề hơi nghiêng người để tránh, đưa tay trái xoa vào đáy chảo cho dính đầy muội than.

Từ khi đặt chân vào chốn giang hồ cho đến bây giờ, Trương Triệu Trọng đã trải qua hơn trăm trận chiến, nhưng chưa bao giờ gặp đối thủ quái lạ như thế. Lão râu một tay cầm chảo, tay kia bôi đầy muội khói, bước chân xiên vẹo không thành chương pháp gì cả, nhưng mỗi khi xuất chiêu tấn công lại hung hãn vô cùng. Những chiêu thức họ Trương tấn công đều bị ông tránh né dễ dàng, nên hắn không dám sơ ý chút nào, lập tức thi triển Vô Cực Huyền Công Quyền, bảo nguyên quy nhất hộ vệ toàn thân, không hề để lộ sơ hở.

Đoạn đường này đã chật hẹp lại còn đá mọc lởm chởm. Hai đại cao thủ tỉ đấu ở nơi hiểm trở, mỗi chiêu tấn công phòng thủ đều kịch liệt phi thường.

Viên Sĩ Tiêu lên tiếng than thở: “Gian tặc ơi là gian tặc! Công phu của người không phải dễ dàng mà có được. Nếu không biết tâm địa người gian trá ác độc như

thế, chắc lão già này không nhịn nổi mà phải thương xót người”.

Dư Ngư Đồng vội la lên: “Không được! Lão gia, tuyệt đối không được”!

Tâm Nghiễn hỏi Vệ Xuân Hoa: “Cửu ca! Ông râu này sử dụng võ công gì thế”? Vệ Xuân Hoa lắc đầu. Thiên Sơn Song Ưng, Lục Phi Thanh, Văn Thái Lai và quần hùng đều không biết gia số võ công của A Phàm Đề, chỉ ngẩn ra mà nhìn.

Đột nhiên A Phàm Đề phóng chân trái đá tới, cái chảo quạt ngang ra. Trương Triệu Trọng không còn chỗ nào tránh né, phải vội vàng ngồi thụp xuống. Nào ngờ A Phàm Đề đã đưa tả chưởng ra đợi ngay dưới chảo, họ Trương giật mình không kịp tránh né liền đưa tả quyền ra chiêu Xung Thiên Pháo đánh từ dưới đáy chảo lên.

A Phàm Đề la lên: “Cái này để nấu cơm, người không được đánh vỡ”. Ông nhắc cái chảo cao lên, tiện tay vuốt lên mặt Trương Triệu Trọng một cái. Trên mặt của Hỏa Thủ Phán Quan lập tức có năm đường muội than.

Hai đối thủ đều nhảy ra một bước. A Phàm Đề la lên: “Đến đây! Thắng bại chưa quyết, ta đấu thêm một trận nữa”. Trương Triệu Trọng không nói gì, trợn mắt lên nhìn cái chảo trong tay địch thủ.

A Phàm Đề nói: “À, người không mang binh khí, chắc thua cũng không chịu phục”. Ông quay lại bảo Lý Nguyên Chỉ: “Đại cô nương! Cô cho cái củ cải này mượn con dao xắt bí một lát đi”.

Trong lúc hai người đánh nhau, Lý Nguyên Chỉ đứng gần nhất, chỉ đợi Trương Triệu Trọng bị cái chảo chụp xuống đầu là nhảy vào tặng thêm một kiếm. Đột nhiên nàng bị vị quái hiệp này nói ra tâm sự, bất giác đỏ mặt lên.

Trước nay A Phàm Đề vẫn nói chuyện rất hoạt kê. Mọi người đứng bên nghe ông gọi Trương Triệu Trọng là “Cái củ cải”, không ai thấy ý nghĩa gì, nào ngờ trong đó lại có cả một thiên tình sử.

Thấy Lý Nguyên Chỉ không nhúc nhích, A Phàm Đề hạ giọng bảo nàng: “Cô đưa con dao xắt bí cho hẩn đi, ta vẫn bắt được hẩn thôi”.

Lý Nguyên Chỉ gật đầu, vừa ném thanh trường kiếm ra vừa hô lớn: “Kiếm đây, đón lấy”!

Trương Triệu Trọng đưa tay phải lên bắt lấy chuôi kiếm. Đột nhiên hẩn xoay người lại, tay trái vung ra, một nhúm Phù Dung Kim Châm bay về phía nhóm Từ Thiên Hoảng, Vệ Xuân Hoa đang đứng cản đường. Từ Thiên Hoảng và mọi người biết mùi lợi hại vội nhào người rạp xuống, nghe tiếng gió rít qua đỉnh đầu.

Trương Triệu Trọng thừa cơ lướt qua người họ, xông đến chỗ Kha Hợp Đài, đưa tay trái ra nắm lấy cổ tay phải của họ Kha, la lớn: “Chạy nhanh lên”!

Kha Hợp Đài nhất thời không tự chủ được, bị hẩn kéo chạy vào trong Mê Thành. Tất Nhất Lôi và Cố Kim Tiêu không kịp suy nghĩ gì, lập tức chạy theo.

Biến diễn xảy ra quá đột ngột. Khi Từ Thiên Hoảng và mọi người đứng dậy

thì bốn người bọn chúng đã khuất sau một khúc quanh đồi. Viên Sĩ Tiêu và A Phàm Đề rất giận dữ, cùng tung người lên như hai con chim khổng lồ bay vọt qua đầu bọn Từ Thiên Hoàng.

Thân pháp của Thiên Trì Quái Hiệp cực nhanh, người chưa chạm đất đã túm được gáy Tất Nhất Lôi, nhắc bổng thân thể mập mạp của hắn lên. Tất Nhất Lôi không biết người bắt mình là ai, chỉ cảm thấy mình lơ lửng trên không. Hắn không có chỗ tựa để vận kinh, đành vẩy độc cước đồng nhân đánh bừa ra sau. Đột nhiên hắn cảm thấy mình bị một luồng lực đạo rất mạnh quăng đi, rồi đập đầu vào vách núi nghe “Bốp” một tiếng, óc não văng ra mà chết.

Viên Sĩ Tiêu ném chết Tất Nhất Lôi mà chân vẫn không dừng. Ông chạy qua một khúc quanh, thấy phía trước là ba con đường rẽ, không biết Trương Triệu Trọng đã chạy theo đường nào. Ông chỉ đường bên phải, la lên: “Lão râu! Người đuổi bên này”. Ông lại chỉ đường bên trái, bảo Thiên Sơn Song Ưng: “Hai vị đuổi bên này”. Bản thân ông thì theo đường ở giữa mà truy đuổi tiếp.

Chỉ trong khoảnh khắc, bốn người đều quay về tay không. Họ nói là phía trước lại xuất hiện rất nhiều đường rẽ, không biết đâu mà đuổi nữa. Từ Thiên Hoàng xem xét mặt đường tỉ mỉ rồi nói: “Bãi phân sói này mới bị người ta đập trúng. Nhất định là chúng theo con đường có phân mà chạy vào trong”.

Viên Sĩ Tiêu la lên: “Không sai! Mau mau đuổi theo”!

Mọi người theo dấu phân sói vào trong, đuổi mãi đến Bạch Ngọc Phong vẫn chưa thấy bóng dáng của bọn Trương Triệu Trọng. Quần hùng chia nhau tìm kiếm trong những gian nhà, chẳng bao lâu thì Vệ Xuân Hoa phát hiện cửa động trên vách núi.

Viên Sĩ Tiêu và Trần Chính Đức tung người nhảy lên trước, tiếp đến là Lục Phi Thanh, Văn Thái Lai và Quan Minh Mai. Còn những người khác khinh công kém hơn thì Lục Phi Thanh và Văn Thái Lai thông dây xuống kéo lên. Cuối cùng còn lại Tâm Nghiễn, A Phàm Đề bỗng mỉm cười nói: “Tiểu huynh đệ! Để ta xem thử gan của ngươi có to hay không”.

Ông dùng một tay nắm chặt lấy lưng cậu bé, vừa hét lên “Đón lấy”! vừa ném cậu lên cửa động. Văn Thái Lai đưa tay ra chụp được, A Phàm Đề nhảy lên sau. Lúc đó Viên Sĩ Tiêu đã đẩy cánh cửa đá mở ra.

Cánh cửa đó mở về phía trong. Nếu bên ngoài bị người khác móc lại, thì bên trong dù có thiên quân vạn mã cũng không thể xông ra được; nhưng từ ngoài muốn vào trong lại rất dễ dàng. Năm xưa, khi tên bạo chúa xây dựng tòa ngọc cung trong lòng núi, có lẽ hắn đã tính rằng đường vào Mê Thành rắc rối, ngàn ngã rẽ vạn khúc quanh, ngoại địch khó mà xâm nhập, đáng lo nhất là nội bộ có người làm phản. Vì thế hắn mới thiết kế cánh cửa đá này như thế để nhốt quân phản loạn hết đường trốn thoát.

Viên Sĩ Tiêu vội vàng tiến vào đường hầm, quần hùng nối đuôi theo sau. Từ

Thiên Hoảng bể gây nhiều chân ghế chân bàn, đốt lên làm đuốc chia cho mọi người cầm. Lúc vào đại điện, binh khí của mọi người đều bị từ thạch hút mất, không khỏi kinh hãi một phen. May mà A Phàm Đề tay chân nhanh nhẹn, kịp chụp lại cái chảo nên nó mới không rơi vỡ. Mọi người thấy lúc này quan trọng nhất là tìm ra địch thủ, nên không kịp nghiên cứu tử mĩ nguyên nhân, chỉ lập tức nhặt lại binh khí, nắm thật chặt mà đi thẳng vào trong ngọc thất.

Khi thấy giữa mặt giường lại có đường hầm, quần hùng lại càng kinh ngạc. Ở trong lòng núi như thế này, không ai dám lên tiếng, chỉ theo Viên Sĩ Tiêu mà đi thật nhanh. Đột nhiên trước mặt sáng bừng lên, rồi họ thấy sáu người đứng bên một cái hồ nước màu xanh bích.

Xa xa vẫn có thể nhận ra, ở bên kia hồ là Trần Gia Lạc, Hoắc Thanh Đồng và Hương Hương công chúa. Còn bên này là Trương Triệu Trọng, Cố Kim Tiêu và Kha Hợp Đài. Mọi người đều mừng rỡ, Tâm Nghiễn la gọi: “Thiếu gia, thiếu gia! Bọn thuộc hạ đến đây cả rồi”!

Văn Thái Lai cùng với quần hùng vội vàng chạy tới gặp mặt. Quan Minh Mai vừa chạy vừa hỏi lớn: “Đồ nhi! Người... người làm sao rồi”?

Hoắc Thanh Đồng kêu lên trả lời: “Sư phụ, sư công! Đồ nhi vẫn khỏe. Sư phụ, sư công mau mau giết tên gian tặc này đi”. Nói xong, nàng chỉ mặt Cố Kim Tiêu.

Lần trước Trần Chính Đức dùng tay không đánh nhau với tam ma, suýt bị lỗ vốn. Phen này ông không dám coi thường nữa, rút trường kiếm ra đâm tới Cố Kim Tiêu. Họ Cố đã vào đây hai lần, lúc qua đại điện đã nhặt lại binh khí, lập tức vung cây Hồ xoa lên tiếp chiêu. Bên này thì Quan Minh Mai giao đấu với Kha Hợp Đài.

Quần hùng đều cầm binh khí từ từ tiến lại bao vây, canh chừng Trương Triệu Trọng. Họ Trương đang cầm thanh kiếm của Lý Nguyên Chỉ cho mượn. Lục Phi Thanh thấy đồ đệ tay không, bèn đưa nàng thanh Ngưng Bích Kiếm đoạt từ tay Trương Triệu Trọng trên Sư Tử Phong ở Hàng Châu.

Cố Kim Tiêu và Kha Hợp Đài đã rơi vào chỗ cùng đường, phải liên tiếp liều mạng mới gắng gượng chịu nổi mười mấy chiêu. Tam Phân kiếm thuật của Song Ứng càng lúc càng vây bủa chặt hơn, nhị ma chỉ biết chống đỡ mà thôi. Trong màn kiếm quang trắng xóa bỗng nghe Trần Chính Đức quát lên một tiếng, ngực áo Cố Kim Tiêu nhuộm đỏ màu máu. Họ Trần lại bồi thêm một kiếm đâm vào hạ bàn, Cố Kim Tiêu gượng nhảy sang bên tránh né. Trần Chính Đức bèn phóng chân ra đá. “Ùm” một tiếng, Cố Kim Tiêu lộn xuống hồ phỉ thúy làm nước bắn tứ tung, máu tươi loang khắp mặt hồ.

Bên kia Kha Hợp Đài cũng bị kiếm quang của Quan Minh Mai vây bọc. Dư Ngư Đồng chợt nghĩ đến mấy lần Kha Hợp Đài cứu mạng mình. Chàng biết sư thúc và Song Ứng có giao tình nồng hậu, bèn lên tiếng: “Sư thúc! Người này không đến nỗi đồi bại. Sư thúc cứu y một lần đi”.

Lục Phi Thanh gật đầu.

Quan Minh Mai đâm một kiếm ở trên, một kiếm ở dưới, bên trái một chiêu, bên phải một chiêu. Kha Hợp Đài mồ hôi đầy đầu, mặt tái nhợt, không ngừng lùi bước. Lục Phi Thanh tung người nhảy ra, đưa thanh Bạch Long Kiếm đỡ trường kiếm của Quan Minh Mai nghe “Keng” một tiếng. Ông la lên: “Trần đại tẩu! Con người này chưa phải là hư hổng lắm, tha cho hắn đi”. Nghe Lục Phi Thanh lên tiếng, Quan Minh Mai nể mặt ông lập tức thu kiếm lại.

Lục Phi Thanh quay lại nhìn, thấy Kha Hợp Đài đứng thở hổn hển, vì dùng sức quá độ nên thân mình run rẩy không ngớt. Ông bèn quát lên: “Mau tạ ơn tha mạng của Quan đại hiệp đi”!

Kha Hợp Đài thầm nghĩ: “Đại trưởng phu mà phải tạ ơn người ta tha mạng thì còn sống làm chi nữa”? Y quát trả: “Ta cần gì bà tha mạng”?, rồi lại phóng lên chém giết.

Đột nhiên nghe tiếng nước róc rách, Cố Kim Tiêu từ dưới mặt hồ ngoi lên, từ từ bơi đến bờ hồ. Kha Hợp Đài vội quăng đao xuống đất, tay không chạy tới để kéo hắn lên. Cố Kim Tiêu bị thương rất nặng, lại uống thêm một bụng nước, khốn đốn vô cùng. Kha Hợp Đài không ngừng xoa xoa trước ngực hắn, mặc kệ mọi người đang đứng kể bên.

Hoắc Thanh Đồng chạy tới, la lên một tiếng: “Đồ gian tặc”! Nàng đưa kiếm chém xuống ngực Cố Kim Tiêu.

Trong lúc cấp bách, Kha Hợp Đài liền đưa cánh tay ra cản trở. Kiếm của Hoắc Thanh Đồng vẫn chém xuống, rõ ràng sắp chặt đứt cánh tay của y. May mà Viên Sĩ Tiêu nghĩ đến y có công dụ bầy sói vào bẫy, bèn nhặt một viên sỏi nhỏ ném tới. “Keng” một tiếng, cánh tay Hoắc Thanh Đồng tê rần, buông trường kiếm rơi xuống đất. Nàng ngẩn ra một chút, rồi nghe Viên Sĩ Tiêu nói: “Để lo liệu tên gian tặc họ Trương kia trước đã. Hai tên này không trốn được đâu”.

Trương Triệu Trọng bị quần hùng vây chặt, đứng yên mà nhìn nhị ma ác chiến rồi bị bắt ngay tại trận. Hắn bị Văn Thái Lai, A Phàm Đề, Trần Gia Lạc, Lục Phi Thanh giám thị cẩn mật xung quanh, tuyệt không còn cơ hội thoát thân, chỉ biết lắc đầu thở dài.

Hắn đang định buông kiếm để chịu tội cho xong, đột nhiên sau lưng Lục Phi Thanh có một người nhảy ra, chính là Lý Nguyên Chỉ. Nàng xách trường kiếm xông tới quát tháo: “Đồ gian tặc”!

Mọi người còn đang ngơ ngác, nàng đã nhảy tới trước mặt Trương Triệu Trọng, nói rất nhỏ: “Ta cứu ông”! rồi phóng kiếm đâm veo veo mấy chiêu. Trương Triệu Trọng không hiểu nàng có dụng ý gì, phải đảo người tránh né. Đột nhiên Lý Nguyên Chỉ vờ bị mất đà ngã về phía trước, thì thầm: “Bắt ta đi”!

Trương Triệu Trọng hiểu ngay, vừa đưa kiếm gạt thanh kiếm của nàng ra, vừa vung tay trái túm chặt cổ tay nàng. “Keng” một tiếng, hắn thấy trường kiếm của mình bị gãy, chưa kịp ngạc nhiên thì đã thấy cô gái này đang cầm thanh Ngưng

Bích Kiếm của mình. Họ Trương lập tức hoan hỉ vô cùng.

Văn Thái Lai, Dư Ngư Đồng, Vệ Xuân Hoa, Trần Chính Đức đồng thời chạy lên để cứu người. Trương Triệu Trọng giật lấy Ngưng Bích Kiếm khua một vòng tròn, kim địch và song câu vừa chạm tới đã bị chặt đứt ngay. Văn Thái Lai và Trần Chính Đức phải vội vã thu chiêu, binh khí mới còn nguyên vẹn.

Trương Triệu Trọng kê bảo kiếm vào hậu tâm của Lý Nguyên Chỉ, hét lên: “Tránh ra”!

Biến diễn thật sự bất ngờ. Ai cũng thấy tên gian tặc sắp sửa bị trói, nào ngờ Lý Nguyên Chỉ nhỏ tuổi chẳng hiểu biết gì, vì tham công mà bị hấn bắt làm bùa hộ mạng.

Lý Nguyên Chỉ giả vờ nhũn người ra, tựa vào vai Trương Triệu Trọng, ra vẻ bị điểm huyết không động đậy được. Thấy mọi người đứng ngẩn ra không dám tấn công, họ Trương bèn nghĩ cách chạy trốn. Lý Nguyên Chỉ khẽ nói vào tai hấn: “Trở vào lòng núi”! Hấn suy nghĩ một chút, thấy có lý liền cất bước đi về hướng đường hầm.

Viên Sĩ Tiêu và Trần Chính Đức giận dữ vô cùng. Một người nhặt một viên đá, một người lấy ra ba hạt Thiết bồ đề ném tới lưng Trương Triệu Trọng. Hấn cúi rạp người xuống tránh ám khí, nhưng chân không dừng bước, cứ chạy vào trong đường hầm. Bỗng nghe Lý Nguyên Chỉ la lên một tiếng: “Úi chà”!

Lục Phi Thanh kinh hãi hô lớn: “Mọi người đừng nhắm mắt làm bừa. Chúng ta phải tìm cách khác”. Ông sợ Trương Triệu Trọng bí quá hóa liều, dùng đồ đệ của mình làm lá chắn. Mọi người bèn đuổi theo Trương Triệu Trọng, vào trong đường hầm.

Chỉ có Hoắc Thanh Đồng tay cầm trường kiếm giận dữ đứng nhìn Cố Kim Tiêu, Kha Hợp Đài lo buộc vết thương trước ngực cho người anh kết nghĩa, hai người này hình như không nghe không thấy những chuyện vừa xảy ra. Trần Gia Lạc sợ Hoắc Thanh Đồng một mình ở lại có gì sơ suất, khi đến cửa đường hầm bèn dừng chân bảo Hương Hương công chúa: “Chúng ta ở đây với Thanh Đồng đi”.

Trương Triệu Trọng kéo Lý Nguyên Chỉ gấp rút chạy về phía trước. Mọi người không dám đuổi sát quá, mà đường hầm này lại rất nhiều chỗ ngoắt ngoéo, không thể phóng ám khí được. Sắp hết con đường hầm, thấy Trương Triệu Trọng đang băng qua cánh cửa đá, Viên Sĩ Tiêu tức quá bèn nhún người một cái, xông lên toan tấn công hấn. Trong bóng tối ông bỗng nghe tiếng vi vu, vội nép mình vào vách đá mà gọi: “Lão râu! Chảo đâu”?

A Phàm Đề bước lên hai bước, xoay chảo ra đỡ. Nghe một loạt những tiếng “keng keng” nho nhỏ, trong chảo đã có thêm mấy chục mũi Phù Dung Kim Châm. A Phàm Đề bèn la lên: “Mấy cái kim này đâu có xào ăn được”?

Thế là chậm mất một bước. Trương Triệu Trọng và Lý Nguyên Chỉ đã chạy qua khỏi cửa đá, hai người hợp sức kéo cánh cửa đóng lại. Viên Sĩ Tiêu và Trần

Chính Đức xông tới định mở cửa, nhưng bên trong cánh cửa đá hoàn toàn không có chỗ nào bám được. Hai người cùng nổi nóng, chỉ biết ngoác mồm ra mà thóa mạ.

Trương Triệu Trọng lấy cây búa vàng cắm lại vào khoen sắt, thở ra một hơi dài rồi nói với Lý Nguyên Chỉ: “Đa tạ Lý tiểu thư cứu mạng”.

Lý Nguyên Chỉ mỉm cười nói: “Phụ thân của tiểu diệt và Trương sư thúc đều là mệnh quan của triều đình, dĩ nhiên tiểu diệt phải cứu sư thúc”.

Trương Triệu Trọng hỏi: “Lý tướng quân gần đây có khỏe không? Thái phu nhân vẫn bình an đấy chứ”? Hắn chấp tay để thỉnh an, dùng lễ nghi kiểu quan trường.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Tiểu diệt không dám nhận lễ của sư thúc. Chúng ta mau mau tìm cách trốn đi. Nhất định sư phụ đã nhìn ra tiểu diệt cứu sư thúc, nếu để ông ấy đuổi kịp thì chúng ta mất mạng”.

Trương Triệu Trọng nói: “Tặc đảng đông người, ta phải mau mau quay về nội địa, gọi thêm người giúp rồi trở lại mà bắt chúng”.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Nhất định họ sẽ trở về cái hồ đó, tìm đường khác thoát ra mà đuổi. Trương sư thúc, chúng ta nên tìm cách khác. Trên sa mạc trụi trụi này, không dễ dàng chạy thoát đâu”.

Trương Triệu Trọng võ công tuyệt cao, tâm địa gian xảo, nhưng mưu trí chỉ vào hạng bình thường. Hắn chau mày ngẫm nghĩ, nhất thời không nghĩ ra được cách nào. Lý Nguyên Chỉ ra vẻ lo lắng khác thường, nằm phục trên một tảng đá mà khóc lóc.

Trương Triệu Trọng vội tới an ủi: “Lý tiểu thư đừng sợ, chúng ta nhất định sẽ chạy thoát”.

Lý Nguyên Chỉ vẫn khóc: “Dù chạy được khỏi Mê Thành, nhưng chỉ một hai ngày cũng bị đuổi kịp thôi. Má má ơi... hu hu... má má ơi”...

Trương Triệu Trọng bị tiếng khóc làm loạn cả tâm trí, đứng xoa tay mãi chẳng suy nghĩ gì được. Lý Nguyên Chỉ đột nhiên ngưng khóc, hỏi hắn: “Hồi nhỏ sư thúc có chơi trò cút bắt không”?

Trương Triệu Trọng mồ côi cha mẹ từ nhỏ, mới năm tuổi đã được sư phụ nhận về nuôi dưỡng và dạy cho võ nghệ. Mã Chân và Lục Phi Thanh đều lớn tuổi hơn hắn nhiều, nên những trò chơi trẻ nít hắn chưa từng chơi bao giờ. Mặt hắn lộ vẻ mơ hồ, lắc đầu một cái.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Bây giờ chúng ta cứ trốn trong Mê Thành. Nhất định họ không tìm được, tưởng chúng ta đã chạy ra ngoài nên cố gắng đuổi theo. Chúng ta đợi ba bốn ngày rồi sẽ từ từ mà ra”.

Trương Triệu Trọng giơ ngón tay cái lên nói: “Lý tiểu thư thông minh thật. Nhưng chúng ta không mang theo lương thực, ba bốn ngày thì”...

Lý Nguyên Chỉ nói: “Trên yên ngựa ngoài kia có cả lương khô lẫn nước

uống”.

Trương Triệu Trọng mừng rỡ nói: “Hay lắm! Bây giờ chúng ta phải trốn kỹ trước đã”.

Rồi hai người theo sợi dây dài mà trèo lên cửa động ở lưng chừng vách núi. Sợi dây dài này là lần trước Trương Triệu Trọng và tam ma vào núi đã để lại. Kha Hợp Đài xuất thân du mục, lúc nào cũng mang theo dây thừng trong người.

Ra khỏi động, hai người men theo vách núi tuột xuống. Mỗi người cưỡi một con ngựa, chạy ra phía ngoài. Tới một chỗ rẽ, Lý Nguyên Chỉ xuống ngựa rồi nói: “Sư thúc xem phân sói dưới đất thì biết, đường bên trái là đường dẫn ra ngoài. Bây giờ chúng ta đi về bên phải”...

Nói đến đây, nàng thấy con ngựa mình đang dắt bỗng cong đuôi lên, hình như muốn đi đại tiện. Nàng liền lấy lương thực và túi nước trên lưng nó xuống, xoay đầu hai con ngựa hướng về phía tay trái, dùng sức quất cho một roi. Hai con ngựa bị đau, lập tức tung vó chạy thẳng tới trước.

Trương Triệu Trọng ngạc nhiên không hiểu, bèn hỏi: “Tiểu thư làm gì vậy”?

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Khi tìm đến đây, thấy dấu chân ngựa và phân ngựa còn mới ở bên tay trái, dĩ nhiên họ sẽ đuổi về phía đó”.

Trương Triệu Trọng mừng rỡ, lại khen: “Diệu kế, diệu kế”!

Hai người đi vào ngã rẽ bên tay phải. Mỗi khi đến chỗ rẽ, Lý Nguyên Chỉ lại lấy ba tảng đá nhỏ sắp thành ký hiệu ở chỗ khuất. Trương Triệu Trọng nói: “Ở đây có hàng ngàn con đường rẽ. Nếu không có ký hiệu này, chắc chắn hai người chúng ta không có cách nào tìm được đường ra”.

Hai người đi được nửa ngày, không biết đã qua bao nhiêu chỗ rẽ. Lý Nguyên Chỉ thấy trời tối dần bèn nói: “Chúng ta nghỉ ngơi ở đây đi”.

Hai người ăn một ít lương khô, uống một ít nước. Trương Triệu Trọng nói: “Lương thực và túi nước trên con ngựa kia không kịp lấy xuống, thật là đáng tiếc”.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Chúng ta phải tiết kiệm một chút”.

Trương Triệu Trọng gật đầu: “Đúng vậy”!

Lý Nguyên Chỉ để túi lương thực và túi nước ở cạnh người Trương Triệu Trọng, bảo: “Sư thúc trông chừng cẩn thận, đây là mạng sống của chúng ta đấy”.

Trương Triệu Trọng lại gật đầu đồng ý. Lý Nguyên Chỉ đi ngược lại mười mấy thước, tìm chỗ sạch sẽ mà nằm nghỉ.

Ngủ đến nửa đêm, Trương Triệu Trọng chợt nghe Lý Nguyên Chỉ kinh hãi la lên, liền thức dậy chạy tới. Hắn thấy nàng chỉ vào con đường dẫn đến đây mà kêu lớn: “Một con sói lớn! Nhanh lên”!

Trương Triệu Trọng rút soạt Ngưng Bích Kiếm, tung người đuổi theo. Hắn rẽ qua hai chỗ ngoặt mà vẫn không thấy bóng dáng con sói đâu, sợ lạc đường nên

không dám đuổi nữa. Khi quay lại thì không thấy bóng dáng Lý Nguyên Chỉ đâu, hần kinh hãi gọi lớn: “Lý tiểu thư”!

Bỗng thấy mặt đất ẩm ướt, cái túi nước nằm lăn lóc, hần vội chạy đến nhặt lên thì trong túi chỉ còn một hai giọt nước. Đang ủ rũ thì Lý Nguyên Chỉ từ một ngã rẽ khác quay ra, lên tiếng: “Bên kia có một con sói chạy tới đây. Chắc nó định cướp nước uống”.

Trương Triệu Trọng giơ cao túi nước lên mà nói: “Không ngờ bọn sói dữ đó vẫn chưa chết sạch. Tiểu thư xem này”!

Lý Nguyên Chỉ ngồi dưới đất, hai vai rung lên bần bật, khóc ngay. Trương Triệu Trọng nói: “Không có nước thì không thể ở lại lâu hơn. Ngày mai chúng ta phải ra khỏi đây”.

Lý Nguyên Chỉ đứng dậy nói: “Để tiểu điệt ra ngoài xem thử. Sư thúc ở đây đợi nhé”.

Trương Triệu Trọng hỏi: “Sao chúng ta không cùng đi”?

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Nếu gặp phải họ, sư thúc có toàn mạng không? Tiểu điệt dù sao cũng đỡ hơn”.

Trương Triệu Trọng suy nghĩ một chút, thấy có lý bèn nói: “Lý tiểu thư phải hết sức cẩn thận”!

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Vâng! Sư thúc cho tiểu điệt mượn kiếm đi”.

Trương Triệu Trọng liền đưa Ngưng Bích Kiếm qua. Lý Nguyên Chỉ cầm kiếm quay lại, theo đường có ký hiệu mà đi ra ngoài. Mỗi khi đến chỗ đường rẽ, nàng cũng đặt ba viên sỏi nhỏ giống hệt ký hiệu thật sự, nhưng rải thêm một chút cát bên cạnh. Nếu Trương Triệu Trọng tự tìm ra ngoài, chắc chắn hần không thể phân biệt ký hiệu thật hay giả, chạy đông chạy tây cũng không làm gì được, trước sau gì cũng phải quay lại chỗ cũ.

Nàng vừa đi vừa bố trí như vậy, buồn cười nghĩ bụng: “Con sói làm đổ túi nước là chuyện bịa đặt mà Trương Triệu Trọng vẫn tin đến sái cổ. Thế là hần không sao thoát khỏi tay mình nữa”.

Lúc trời gần sáng, Lý Nguyên Chỉ đang đi trên con đường chính thì nghe sau một khúc quanh có người lớn tiếng thóa mạ: “Ta phải rút gân lột da tên gian tặc đó”.

Lại nghe một người khác mỉm cười nói: “Muốn rút gân lột da thì trước tiên phải tìm cho ra hần đã chứ”?

Lý Nguyên Chỉ la lên một tiếng “Trời ơi”, rồi ngã xuống đất, giả vờ ngất xỉu tại chỗ.

Hai người đang nói chuyện chính là Viên Sĩ Tiêu và A Phàm Đề. Họ kéo cửa đá không được, đành quay lại bờ hồ. Hoắc Thanh Đồng nghiên cứu bản đồ tìm

được con đường bí mật, dẫn quần hùng từ phía sau núi xông ra tới đây. Không biết Trương Triệu Trọng và Lý Nguyên Chỉ đã biến tới đâu rồi, Viên Sĩ Tiêu đang nổi giận thì nghe thấy tiếng la, lập tức chạy tới thấy Lý Nguyên Chỉ nằm dưới đất. Ông nửa giận nửa mừng, nhìn qua thấy nàng không có vết thương nào, bèn yên tâm lay gọi nàng dậy. Lý Nguyên Chỉ vẫn nằm yên không chịu tỉnh.

Viên Sĩ Tiêu ra vẻ khẩn trương, còn A Phàm Đề vừa cười vừa mắng: “Con bé nghịch ngợm này! Giả tử người là con gái của ta, ta không đập cho một trận mới là chuyện lạ”.

Thấy nàng vẫn nằm không nhúc nhích, ông lại nói: “Nếu bất tỉnh thật sự thì ta đánh tới mười roi cũng chưa động dậy”. Ông làm thật sự, vung cái roi lừa lên quất vào vai nàng nghe “soạt” một tiếng. Viên Sĩ Tiêu định lên tiếng trách ông ta lỗ mãng, nhưng Lý Nguyên Chỉ sợ bị đánh tiếp nên đã mở mắt, rên lên một tiếng.

A Phàm Đề đắc ý vô cùng, mỉm cười nói: “Cây roi của ta còn tuyệt diệu hơn cả phép Thôi Cung Quá Huyết của ông. Chỉ một roi là cô nàng tỉnh dậy ngay”.

Viên Sĩ Tiêu trầm nghĩ: “Quả nhiên lão râu này cũng có chút bản lĩnh”. Ông cúi xuống hỏi: “Có bị sao không? Gian tặc đâu rồi?”

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Vãn bối bị bắt, sợ quá ngất đi. Đêm hôm qua hấn ngủ nửa mê nửa tỉnh, vãn bối thừa cơ lén chạy ra ngoài”.

Viên Sĩ Tiêu hỏi: “Hấn đang ở đâu? Mau dẫn chúng ta đi”.

Lý Nguyên Chỉ gật đầu rồi đứng dậy, vờ lão đảo mấy cái. Viên Sĩ Tiêu vội đưa tay ra đỡ. A Phàm Đề nói: “Hai người đi đi, để ta đợi ở đây”.

Viên Sĩ Tiêu trợn mắt lên nói: “Lão râu nổi cơn lười biếng rồi sao? Được! Dù không có người, ta vẫn có thể đối phó với hấn”.

Lý Nguyên Chỉ dẫn Viên Sĩ Tiêu đi chưa được bao lâu, Lục Phi Thanh, Trần Chính Đức, Trần Gia Lạc và mọi người kéo tới tập hợp, sau khi lùng sục các nơi khác không có kết quả. A Phàm Đề không kể những chuyện mới xảy ra, chỉ ngồi cười cười nghe họ bàn tán với nhau. Chương Tấn cùng Tâm Nghiễn đã khống chế Cố Kim Tiêu và Kha Hợp Đài, bắt chúng ngồi yên dưới đất.

Lát sau Viên Sĩ Tiêu và Lý Nguyên Chỉ quay lại, Lục Phi Thanh và Lạc Băng liền chạy tới hỏi han. Viên Sĩ Tiêu nói với A Phàm Đề: “Lão râu khôn thật, đỡ phải đi một buổi phí công. Cô bé này không nhớ nổi đường, cứ dẫn tới dẫn lui. Suýt nữa là chúng ta không quay về được”.

Mọi người thương lượng một lúc, đều nói là chưa bắt được Trương Triệu Trọng thì nhất định chưa chịu quay về. Nhưng đường xá trong Mê Thành biến ảo như thế, làm sao mà tìm được hấn?

Từ Thiên Hoàng và Hoắc Thanh Đồng tuy lăm mưu nhiều kế, nhưng vẫn không nghĩ ra được biện pháp nào. Từ Thiên Hoàng nói: “Nếu có một vài con chó thì hay biết mấy”!

Trần Chính Đức nói: “Ở nhà ta có mấy con chó lai sói rất lớn, nhưng tiếc là nước xa không cứu được lửa gần”.

Trong lúc nói chuyện, Từ Thiên Hoảng thấy trên miệng của A Phàm Đề luôn có nụ cười, đoán trong lòng vị quái hiệp này đã có cao kiến, bèn tới gần mà hỏi: “Bọn vãn bối thật sự không biết phải làm gì. Xin tiền bối chỉ cho một con đường sáng”.

A Phàm Đề chỉ Dư Ngư Đồng rồi đáp: “Con đường sáng chính là vị tú tài này. Sao không tới hỏi ý”?

Dư Ngư Đồng kinh ngạc hỏi lại: “Vãn bối à”?

A Phàm Đề gật đầu một cái, ngửa mặt lên trời cười rộ, rồi trèo lên lưng lừa mà tà tà đi dạo.

Lúc đầu Từ Thiên Hoảng vẫn tưởng ông ta đùa giỡn, nhưng nghĩ lại tỉ mỉ thì thấy lời nói và cử chỉ của Lý Nguyên Chỉ có nhiều chỗ kỳ cục. Chàng nghĩ: “Việc này thì phải tìm cách hỏi cô ấy mới rõ được”. Chàng bèn tới nói thầm với Lạc Băng.

Lạc Băng nghĩ thấy cũng có lý, bèn rót một ly nước, cầm một miếng thịt dê nướng đem tới cho Lý Nguyên Chỉ, rồi hỏi: “Lý muội muội này, muội thật là bản lĩnh. Làm sao muội thoát khỏi bàn tay ác độc của tên tồi tệ đó”?

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Lúc đó muội hoảng sợ đến nỗi mất cả hồn vía, nên chỉ liều mạng chạy bừa. Lại sợ tên ác tặc đó đuổi kịp nên muội cứ rẽ trái rẽ phải loạn xạ, không nhận ra đường lối gì nữa. May mà hoàng thiên phù hộ, nhắm mắt vẫn chạy được ra đây”. Nàng biết Lạc Băng nhất định sẽ vặn hỏi đường đi của mình, nên nói mấy câu này cho Lạc Băng hết hỏi.

Lạc Băng vốn bán tín bán nghi, không biết Lý Nguyên Chỉ có thật sự không biết chỗ Trương Triệu Trọng trốn hay không. Nhưng khi nghe cô nàng chối sạch tới mức vô lý thì trong lòng Lạc Băng bỗng sáng hắt lên, mỉm cười thầm nghĩ: “Cô bé này xảo trá quá”.

Rồi Lạc Băng nói: “Muội muội! Muội cố suy nghĩ cho kỹ xem, chắc chắn sẽ nhận ra được đường đi tới đó”.

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Nếu muội bình tĩnh một chút, không đến nỗi mất hết hồn phách, thì có lẽ không hề đến mức như vậy. Bây giờ hoàn toàn quên sạch, không nhớ được một tí gì”.

Lạc Băng nghĩ “Được rồi, được rồi”!, rồi nói rất dịu dàng: “Tâm sự của muội muội ra sao, tỉ tỉ hiểu cả rồi. Chỉ cần muội giúp chúng ta việc này, mọi người sẽ giúp muội hoàn thành tâm nguyện”.

Mặt Lý Nguyên Chỉ lập tức đỏ lên, đỏ tới tận khóe mắt, đau khổ nói: “Muội là người không ai thương nổi, đúng ra không nên chạy trốn ra đây. Chi bằng để tên gian tặc họ Trương kia chém một nhát cho xong việc”.

Lạc Băng thấy cô nàng chuyển sang giọng điệu ăn vạ không nhẽo, biết mình không khuyên bảo được. Nàng bèn nói: “Thôi, chắc muội mệt rồi. Uống một ít nước rồi nghỉ ngơi đi”. Lý Nguyên Chỉ khẽ gật đầu.

Lạc Băng kéo Dư Ngư Đồng qua một bên, thì thầm nói chuyện một lúc rất lâu. Thần sắc Dư Ngư Đồng lúc đầu ra vẻ khó xử, nhưng cuối cùng thì nghiêng răng lại, hạ quyết tâm, vỗ đùi một cái rồi tuyên bố: “Được! Để trả thù cho ân sư, chuyện gì tiểu đệ cũng làm”!

Lý Nguyên Chỉ nhắm mắt dưỡng thần, hoàn toàn không đếm xỉa tới ai. Bỗng nàng nghe tiếng chân người đi đến chỗ mình, thì ra là Dư Ngư Đồng.

Chàng lên tiếng: “Sư muội! Sư muội đã mấy lần cứu mạng của ta. Không phải ta không biết ơn, nhưng bây giờ phải mặt dày nhờ sư muội giúp cho một lần nữa”. Nói xong, chàng thì lễ rất sâu.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Trời ơi! Tại sao Dư sư ca thì lễ như vậy? Chúng ta là sư huynh đệ đồng môn, sư ca muốn sai bảo sư muội chuyện gì thì chỉ cần nói thẳng là xong, không phải thế hay sao”?

Nghe nàng nói chuyện theo kiểu người đứng, Dư Ngư Đồng khó chịu trong lòng. Nhưng đang có việc cầu xin, nên chàng gắng gượng nói: “Tên gian tặc Trương Triệu Trọng đã hại chết ân sư của ta. Nếu ai có thể giúp ta trả được mối thù này, dù người đó bắt ta suốt đời phải làm trâu ngựa, ta vẫn cảm tạ ơn đức như thường”.

Lý Nguyên Chỉ nghe vậy nổi giận ngay lập tức, nghĩ thầm: “Chẳng lẽ người coi việc cưới ta giống như cả đời phải làm trâu ngựa”? Nàng quay lại nhìn thẳng, mặt lạnh như băng giá, nghiêng răng mà nói: “Tại đây có rất nhiều đại anh hùng đại hiệp khách, có cả các loại đà chủ lớn bé của huynh. Sao huynh không đi cầu xin họ đi? Suốt dọc đường huynh cứ tránh né ta, cứ như hễ gặp ta là sẽ bị lây bệnh cùi hủi, xúi quẩy suốt đời vậy. Ta làm gì có bản lĩnh giúp đỡ huynh? Huynh biến đi cho ta nhờ, không thì ta phải dùng những câu thô lỗ để nói nặng huynh đấy”.

Mọi người đang bàn luận tìm cách truy bắt Trương Triệu Trọng, không để ý đến ba người Lạc Băng, Lý Nguyên Chỉ, Dư Ngư Đồng. Đột nhiên họ thấy Lý Nguyên Chỉ quát mắng lớn tiếng, giận dữ đỏ mặt tía tai, lại thấy Dư Ngư Đồng ủ rũ cúi đầu rời khỏi đó, ai cũng cảm thấy ngạc nhiên.

Từ Thiên Hoàng và Lạc Băng thấy Dư Ngư Đồng bị mắng một trận như vậy, chỉ biết nhìn nhau cười đau khổ. Hai người bèn kéo Trần Gia Lạc qua một bên, thì thầm bàn tán. Trần Gia Lạc nói: “Chúng ta nhờ Lục lão tiên bối nói chuyện, cô ấy không thể không nghe sư phụ”...

Nói chưa dứt câu, đột nhiên nghe tiếng của Tâm Nghiễn và Chương Tấn, một người kinh hãi la lên, một người giận dữ quát tháo. Quay lại nhìn thì thấy Cố Kim Tiêu đang chạy như điên về hướng Hoắc Thanh Đồng.

Trần Gia Lạc giật mình lập tức xông tới, nhưng khoảng cách khá xa, khó mà

can thiệp kịp. Vệ Xuân Hoa lạng người ra cản trở, bị Cố Kim Tiêu húc ngã, văng ra hai bước. Họ Cố tiếp tục phóng về phía Hoắc Thanh Đồng, la lên: “Nàng giết ta đi”!

Hoắc Thanh Đồng vừa kinh hãi vừa giận dữ, đưa kiếm đâm ngay vào ngực hấn. Hấn hoàn toàn không tránh né đỡ gạt gì, lại còn ưỡn ngực lên phía trước. Nghe một tiếng “Sột”, trường kiếm đã đâm xuyên qua lồng ngực. Khi Hoắc Thanh Đồng rút kiếm về, một luồng máu tươi từ ngực hấn bắn vọt ra, nhuộm đỏ hết cái áo vàng của nàng.

Khi mọi người ồa tới thì Cố Kim Tiêu đã ngã xuống đất. Kha Hợp Đài quì bên người hấn, rồi rút toan cầm máu, nhưng máu phun ra như suối không sao ngăn lại được. Cố Kim Tiêu vừa ngáp ngáp vừa nói: “Oan nghiệt... oan nghiệt”!

Kha Hợp Đài hỏi: “Lão nhị! Lão nhị còn việc gì chưa thỏa mãn hay không”?

Cố Kim Tiêu nói: “Ta muốn hôn vào tay nàng... chết cũng nhắm mắt”... Hấn cố gượng hơi thở cuối cùng, nhìn thẳng Hoắc Thanh Đồng.

Kha Hợp Đài lên tiếng năn nỉ: “Cô nương! Y sắp chết rồi. Cô thương xót... thương xót”...

Hoắc Thanh Đồng không nói tiếng nào, quay lưng bỏ đi, giận dữ đến nỗi mặt trắng bệch lại. Cố Kim Tiêu thở hắt ra, ngoẹo đầu sang một bên mà chết.

Kha Hợp Đài không nén nổi nước mắt tuôn ra ướt mặt. Y nháy chồm lên, chỉ vào lưng Hoắc Thanh Đồng mà thóa mạ: “Con mụ này thật quá nhẫn tâm! Người giết huynh ấy, ta không trách người, đó là do y không tốt. Nhưng người đưa bàn tay cho huynh ấy hôn một cái để yên tâm mà chết, thì đã hại gì đến người”?

Chương Tấn quát tháo: “Đừng nói bậy bạ, ngậm cái miệng thối của người lại đi”! Kha Hợp Đài không lý gì đến y, vẫn tức tối buông lời thóa mạ. Chương Tấn bước lên muốn đánh, nhưng bị Dư Ngư Đồng cản lại.

Lục Phi Thanh đồng dục lên tiếng: “Tiêu Văn Kỳ tam gia của các người là do ta giết chết, hoàn toàn không liên can đến người khác. Rất nhiều xích mích sau này cũng từ đó mà ra. Sáu người huynh đệ ở Quan Đông bây giờ chỉ còn một mình người. Chúng ta đều biết người có lòng nghĩa hiệp, nên không nhẫn tâm giết hại. Bây giờ người đi đi, sau này muốn trả thù thì tìm một mình ta là xong”.

Kha Hợp Đài không đáp, xốc thi thể Cố Kim Tiêu lên, định rời khỏi đó.

Dư Ngư Đồng vội vàng lấy một túi nước, một túi lương khô buộc lên yên ngựa, rồi dẫn ngựa đuổi theo mà gọi: “Kha huynh! Ta ngưỡng mộ huynh là một người đáng mặt nam tử hán đại trượng phu. Xin huynh hãy mang con ngựa này theo”.

Kha Hợp Đài khẽ gật đầu, đặt thi thể Cố Kim Tiêu lên lưng ngựa. Dư Ngư Đồng mở túi nước rót ra một chén, tự mình uống một nửa rồi đưa cho Kha Hợp Đài, bảo: “Lấy nước thay rượu, từ nay cáo biệt”! Kha Hợp Đài ngửa cổ uống cạn.

Dư Ngư Đồng rút kim địch ra. Cây sáo này đã bị Trương Triệu Trọng chặt ngắn một đầu, đoản tiến trong đó đã rơi hết cả, nhưng vẫn có thể thổi lên. Chàng bèn lựa điệu cung thương mà tấu lên một khúc.

Kha Hợp Đài nhận ra khúc điệu đó là âm nhạc vùng thảo nguyên Mông Cổ. Y đợi họ Dư thổi một lúc, rồi lấy trong túi ra một cái sừng dê, thổi lên hòa tấu. Thì ra trên sông Hoàng Hà ở bến Mạnh Tân ngày ấy, Kha Hợp Đài dùng sừng dê thổi khúc điệu này, Dư Ngư Đồng đã ghi nhớ vào lòng. Bây giờ hai người cáo biệt, chàng bèn thổi lên để tiễn đưa.

Hai người hợp tấu đầy vẻ khảng khái, quần hùng đều chăm chú mà nghe. Dứt khúc rồi, Dư Ngư Đồng dang rộng hai tay ôm lấy vai Kha Hợp Đài. Họ Kha cất sừng dê vào túi, lên ngựa đi ngay, không quay lại nhìn lần nào nữa.

Lạc Băng chỉ vào lưng của Kha Hợp Đài và Dư Ngư Đồng, nói với Lý Nguyên Chỉ: “Hai người này đều là hảo hán tử”.

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Đúng là như thế”.

Lạc Băng hỏi: “Thế thì sao muội không chịu giúp đỡ huynh ấy?”

Lý Nguyên Chỉ thở dài đáp: “Nếu muội có thể giúp đỡ huynh ấy thì hay quá”.

Lạc Băng mỉm cười: “Muội muội! Trước mặt chân nhân không nên nói dối. Muội không chịu nói, lát nữa Lục lão bá cũng bắt muội nói. Khi đó thì chẳng hay gì”.

Lý Nguyên Chỉ lắc đầu: “Đừng nói là muội không nhận ra đường, cho dù có nhận ra mà muội không thích dẫn đi thì sư phụ cũng chẳng làm gì được. Người xưa chỉ dạy nữ nhân phải tam tông tứ đức. Trong tam tông thì không có cái khoản tông sư”.

Lạc Băng cười nói: “Gia gia của ta chỉ dạy cho ta cách múa đao, cách ăn trộm, chứ chưa dạy câu nào của Khổng Phu Tử cả. Muội muội ngoan, nói cho ta nghe thử xem cái gì là tam tông tứ đức”.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Tứ đức là Công, Dung, Ngôn, Hạnh. Nữ nhân thì quan trọng nhất là đạo đức, dung mạo, lời nói, và những chuyện nội trợ trong gia đình”.

Lạc Băng lại mỉm cười: “Những cái khác thì tạm thời chấp nhận được, nhưng dung mạo là do trời sinh. Lỡ phụ mẫu sinh mình xấu xí, thì mình làm sao thay đổi được? Thế còn tam tông thì sao?”

Lý Nguyên Chỉ dụi dụi mắt đáp: “Tỉ tỉ chỉ giả vờ. Muội không thích nói nữa”. Nàng quay đầu sang hướng khác, không lý gì đến Lạc Băng nữa.

Lạc Băng mỉm cười rời khỏi đó, chạy qua hỏi Lục Phi Thanh. Họ Lục suy nghĩ một lúc rồi nói: “Tam tông là lễ nghĩa đời xưa, gồm tại gia tông phụ, xuất giá tông phu, phu tử tông tử. Đó là chuyện dành cho con nhà đi học làm quan, còn người trong giang hồ như chúng ta thì từ xưa đến giờ không coi trọng những lý thuyết đó lắm”.

Lạc Băng mỉm cười nói: “Đúng là như vậy! Khi chưa xuất giá, thì tông phụ là việc nên làm. Tông phụ hoặc không tông phụ thì phải xem thử phu quân của mình có lý hay không rồi tính. Phu tử tông tử lại càng tức cười hơn nữa. Giả tử khi chồng chết mà con trai mới hai ba tuổi, mình nói nó không nghe lời thì không được đánh đòn hay sao?”

Lục Phi Thanh lắc đầu nói: “Con bé đồ đệ của ta thật là cổ quái. Theo Tứ phu nhân thì tại sao nó không chịu dẫn đường?”

Lạc Băng nói: “Theo văn bối thì cô ấy nhắc đến chuyện tam tông là có lý do. Cô ấy chưa lấy chồng thì phải tông phụ, nếu phụ thân bắt nói thì phải nói. Nhưng Lý Khả Tú đang ở tận Hàng Châu, mà nếu bắt về đây thì cũng chưa chắc hẳn chịu giúp chúng ta. Vậy phải xem đến khoản thứ hai”.

Lục Phi Thanh ra vẻ ngần ngại: “Khoản thứ hai ư? Nó chưa có chồng”.

Lạc Băng mỉm cười nói: “Vậy thì chúng ta lập tức kiếm chồng cho cô ấy. Nếu vị phu quân đó bắt cô ấy dẫn đường, thì cô ấy phải tông phụ rồi”.

Lục Phi Thanh nghe câu này, bỗng nhiên tỉnh ngộ. Tâm sự của đồ đệ thì ông đã biết từ lâu, sư diệt Dư Ngư Đồng cũng rất xứng đáng. Ông đã định sau khi hoàn thành đại sự sẽ tìm cách tác hợp hai người, nhưng xem ra chuyện này phải gấp rút hơn mới được.

Lục Phi Thanh bèn mỉm cười nói: “Nó vòng vo tam tông tứ đức, thật ra chỉ vì vấn đề này. Đúng là kiến bò miệng chén, quanh quẩn mãi cũng một chỗ mà thôi”.

Hai người bèn thương lượng với Trần Gia Lạc, gọi Dư Ngư Đồng tới hỏi ý. Sau đó họ lập tức mời Viên Sĩ Tiêu làm mai cho bên nhà trai, mời Thiên Sơn Song Ứng làm mai cho bên nhà gái.

Lúc đó Viên Sĩ Tiêu và Song Ứng đang đứng trên vách núi cao, quan sát tứ phía để tìm tung tích của Trương Triệu Trọng. Nhưng có tới hàng ngàn hàng vạn ngọn đồi, thật là không sao tìm được. Lục Phi Thanh bèn mời họ xuống đây, nói cho biết mấu chốt đơn giản của vụ này.

Viên Sĩ Tiêu cười ha hả rồi nói: “Lục lão huynh! Chắc lão huynh cũng khổ sở vì có một đứa đồ đệ nhõng nhẽo như thế. Cả bọn ta đều thua dưới tay con bé này rồi”.

Mọi người vừa cười vừa kéo nhau tới trước mặt Lý Nguyên Chỉ. Lục Phi Thanh nói: “Nguyên nhi! Ta với con đã nhiều năm tình cảm thầy trò, gần như phụ tử vậy. Con là nữ nhi mà đơn thương độc mã phiêu bạt bên ngoài, ta làm sư phụ không thể yên tâm. Lệnh tôn không có ở đây, ta tạm thời gánh vác trách nhiệm của người cha để lo cho con yên bề gia thất”.

Lý Nguyên Chỉ cúi đầu không nói tiếng nào. Lục Phi Thanh lại tiếp: “Mã sư bá của con đã bị hại, dĩ nhiên Dư sư ca của con cũng do ta chiếu cố. Bây giờ ta tác hợp con với nó, sau khi kết thành phu phụ thì hai đứa sẽ quan tâm chăm sóc lẫn

nhau, thế là ta nhẹ gánh”.

Những lời này đều có sẵn trong dự liệu của Lý Nguyên Chỉ, nhưng bây giờ được nói ra trước mặt mọi người cũng làm nàng đỏ ửng mặt lên, khe khẽ đáp: “Việc này phải để gia gia làm chủ, làm sao con biết”?

Chương Tấn vốn nhanh mồm nhanh miệng, đáp ngay: “Còn cái gì mà cô không biết nữa? Đêm ở Thiên Mục Sơn, cả đám đi khắp nơi tìm cô không gặp, thì ra cô đang chui vào trong chăn”... Nghe tới đây, Vệ Xuân Hoa vội vàng xoay tay bịt ngay miệng Chương Tấn.

Lục Phi Thanh nói: “Lệnh tôn từng giữ Dư sư diệt trong nhà lâu như thế, rõ ràng đã có ý chọn nó làm chàng rể đông sàng. Bây giờ ở đây chúng ta cứ làm lễ đính hôn trước, rồi bẩm báo với ông ấy sau. Lệnh tôn nhất định sẽ rất vui mừng”.

Lý Nguyên Chỉ cúi đầu không nói. Lạc Băng la lên: “Được rồi, được rồi! Thế là Lý muội muội đồng ý rồi. Thập tứ đệ! Đệ lấy gì để đính ước đây”?

Dư Ngư Đồng lục lọi trong người một lát, ngoài tiền bạc ra thì không có thứ gì. Chàng đang khó xử thì tay bỗng chạm vào một vật gì đó mát lạnh. Thì ra đó là một đoạn kim địch của chàng bị bảo kiếm của Trương Triệu Trọng chém rời ra, chàng nhặt lấy để sau này tìm thợ kim hoàn hàn lại.

Dư Ngư Đồng bèn lấy khúc kim địch đó ra, cất tiếng: “Sư thúc! Trên người tiểu diệt chẳng có gì quý trọng cả, chỉ có đoạn sáo này bằng vàng”.

Lục Phi Thanh mỉm cười nói: “Vây là tuyệt diệu! Đợi đến ngày đại hỉ, chúng ta sẽ hàn hai đoạn kim địch này liền thành một”.

Quần hùng vỗ tay chúc mừng. Lý Nguyên Chỉ vờ không chịu nhận, Lạc Băng ráng nhét đoạn kim địch đó vào tay nàng, mỉm cười hỏi: “Còn muội muội lấy gì để đính ước với Thập tứ đệ”?

Lúc này Lý Nguyên Chỉ đã hết hổ thẹn, mặt mày rạng rỡ hẳn lên, cười nói: “Muội chẳng có thứ gì cả”.

Lục Phi Thanh hỏi: “Nguyên nhi, ám khí của con không phải bằng vàng hay sao”?

Lạc Băng la lên: “Không sai”! Nàng giật lấy cái túi ám khí của Lý Nguyên Chỉ, lựa ra mười mũi Phù Dung Kim Châm giao cho Dư Ngư Đồng cất giữ.

Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Như vậy có thể gọi là Châm Địch Kỳ Duyên rồi”.

Thấy mọi người vui vẻ, Hương Hương công chúa bèn hỏi Trần Gia Lạc: “Họ đang làm gì vậy”?

Trần Gia Lạc giải thích xong, Hương Hương công chúa hoan hỉ vô cùng. Nàng một tay vịn vào vai chàng, một tay nắm lấy cánh tay tí tí bước lên phía trước, tháo chiếc nhẫn bạch ngọc trên tay mình đeo vào ngón tay của Lý Nguyên Chỉ, lên

tiếng: “Ba người chúng ta tặng cô nương cái này. Chúc mừng cô nương”!

Đột nhiên Hoắc Thanh Đồng cảm thấy thương tâm, nghĩ bụng: “Nếu người không cái nam trang phá rối thì bây giờ”...

Trần Gia Lạc mỉm cười: “Chúng ta có thể vào ngọc cung lấy ra mấy cây đao ngọc kiếm ngọc, để dành làm quà mừng cưới hai người”. Hoắc Thanh Đồng gật đầu, nhoẻn một nụ cười.

Viên Sĩ Tiêu và Thiên Sơn Song Ứng đã hỏi rõ đầu đuôi câu chuyện ba người trốn bầy sói rồi vào ngọc cung, lại thấy ba người rất thân mật với nhau. Xem ra Trần Gia Lạc không phải loại người có mối nời cũ, vong ân bội nghĩa. Hai chị em vẫn rất hòa thuận, Hoắc Thanh Đồng chẳng có vẻ gì là oán hận trách móc chàng và muội muội của mình. Vì thế ba vị lão nhân đều cảm thấy hoan hỉ.

Thiên Sơn Song Ứng đột nhiên nghĩ lại: “May mà đêm đó chúng ta không lỡ mãng giết chết hai người. Nếu không, chẳng những Viên đại ca không chịu bỏ qua, mà còn Thanh nhi sẽ ra sao? Đúng là khó mà tưởng tượng”.

Sau lễ đính hôn, mọi người chúc mừng xong xuôi rồi lần lượt kiếm cơ đi chỗ khác. Dư Ngư Đồng thấy xung quanh không còn ai nữa, liền hỏi: “Sư muội! Tên gian tặc Trương Triệu Trọng ở đâu vậy”?

Thấy chàng chẳng thân mật nồng nhiệt gì, mở miệng là hỏi ngay về Trương Triệu Trọng, Lý Nguyên Chỉ bất giác thất vọng, giận dữ hỏi lại: “Làm sao muội biết được”?

Sắc mặt của Dư Ngư Đồng trắng bệch hẳn đi. Chàng đột nhiên quì xuống lạy nàng ba lạy, dập đầu xuống đất phát ra những tiếng binh binh, vừa khóc vừa nói: “Năm xưa gia đình ta bị giết sạch, ta tưởng không sống được nữa, may mà được ân sư thương xót nuôi dưỡng, truyền thụ võ công. Ta chưa báo đáp được chút ân tình nào, thì ân sư đã bị Trương Triệu Trọng giết chết thảm thương. Sư muội! Cầu xin sư muội chỉ cho ta đường đi tìm tên gian tặc đó”.

Lúc này Lý Nguyên Chỉ thật sự bất ngờ. Thấy chàng tiếp tục dập đầu xuống đất, nàng bối rối đưa tay ra kéo chàng dậy, lấy khăn tay đưa cho chàng rồi dịu dàng nói: “Mau lau nước mắt đi, rồi muội dẫn huynh tới đó”.

Bỗng nghe “soạt” một tiếng, Lạc Băng từ sau núi nhảy ra, vừa vỗ tay vừa hát: “Tiểu tú tài, không sợ xấu, chỉ sợ vợ, phải dập đầu”!

Lý Nguyên Chỉ xấu hổ đỏ bừng mặt, nhảy chồm dậy rồi chạy đi. Dư Ngư Đồng còn ngơ ngác, Lạc Băng vội vẫy tay la lên: “Đuổi theo nhanh lên”!

Dư Ngư Đồng hiểu ra, lập tức vất chân lên cổ mà chạy. Lạc Băng lớn tiếng kêu gọi, quần hùng đuổi theo sau.

o O o

Trương Triệu Trọng chờ đợi mỗi mòn vẫn chưa thấy Lý Nguyên Chỉ trở về. Hắn ăn một chút lương khô, rồi suy nghĩ lung tung, hết tính chuyện sau khi thoát hiểm sẽ triệu tập cao thủ đến triệt phá Hồng Hoa Hội, lại nghĩ: “Lý Nguyên Chỉ là con gái đại quan đề đốc, lại xinh đẹp khác thường. Ta đã lớn tuổi mà chưa thành gia thất, nếu cưới được nàng làm vợ thì tương lai công danh phơi phới. Nhưng hình như cô ả được cưng chiều quá mức, nếu dùng phương pháp mạnh bạo sẽ hỏng mất đại sự. May mà đường từ Hồi Cương trở về Hàng Châu xa xôi vạn dặm, dọc đường ta có thể dùng mưu kế để chiếm đoạt nàng trước đã, rồi sẽ nói chuyện sau”.

Vừa xây xong mộng đẹp, trước mắt hắn bỗng có bóng người thấp thoáng, chính là Lý Nguyên Chỉ tươi cười bước tới. Trương Triệu Trọng mừng rỡ đứng dậy đón tiếp, đột nhiên sau lưng Lý Nguyên Chỉ có một người nhảy xổ ra.

Trương Triệu Trọng kinh hãi lùi lại hai bước, tay trái xuất chiêu Bạch Vân Kiến Nhật đánh tạt ngang. Người kia luồn qua dưới chưởng Trương Triệu Trọng, tay phải cầm ống sáo gãy đâm thẳng tới, hai ngón tay trái chĩa ra đâm thẳng vào trước ngực hắn.

Lúc này Trương Triệu Trọng đã thấy rõ địch thủ chính là Dư Ngư Đồng, đồ đệ của Mã Chân. Hắn rất hiểu võ công của chàng, tay phải liền ra chiêu Bạch Lộ Thành Giang, tay trái hờm sẵn. Dư Ngư Đồng vừa đảo người né tránh, tay trái họ Trương đã túm được lưng chàng, vừa quát lên một tiếng vừa quăng vào vách núi bên cạnh.

Lý Nguyên Chỉ giật nảy người, phóng lên ôm lấy họ Dư. Nhưng lực đạo của Trương Triệu Trọng cực lớn, nên cả nàng cũng bay vọt đi. Nàng sắp đập lưng vào vách núi thì đột nhiên cảm thấy sau lưng có hai bàn tay đỡ lại, đẩy nàng và Dư Ngư Đồng cùng té nhào xuống đất, tuy ngã khá đau nhưng không đến nỗi bị thương.

Hai người tung mình đứng dậy, nhìn lại mới biết người vừa xuất chưởng cứu mạng là Lục Phi Thanh. Dư Ngư Đồng nói: “Sư muội! Đa tạ sư muội cứu ta một lần nữa”.

Lý Nguyên Chỉ liếc chàng một cái, khẽ nói: “Huynh còn nói với muội chữ đa tạ đó ư”?

Trương Triệu Trọng thấy cường địch đến đông, đã tính bài chạy trốn. Nhưng hắn bỗng nghe hai tiếng vù vù, hai người chạy băng qua bên cạnh, cản đường phía trước. Đó là Viên Sĩ Tiêu và Trần Chính Đức. Còn sau lưng hắn thì Lục Phi Thanh hét lên: “Họ Trương kia! Người còn muốn gì nữa? Mau mau đi theo chúng ta cho xong”.

Trương Triệu Trọng không tính toán gì được nữa, hừ một tiếng rồi thông tay bước ra. Thế là Lục Phi Thanh, Trần Gia Lạc, Vệ Xuân Hoa, Hoắc Thanh Đồng đứng trước, còn Viên Sĩ Tiêu, Trần Chính Đức, Quan Minh Mai đứng sau, kẹp Trương Triệu Trọng vào giữa mà đi ra ngoài.

Trương Triệu Trọng tưởng Lý Nguyên Chỉ không cẩn thận để địch nhân phát hiện, quần hùng âm thầm theo dõi mà kéo vào đây, nên chỉ tự trách mình xúi quẩy. Nhưng đi được một đoạn, hắn thấy Lý Nguyên Chỉ thì thảo nói chuyện với Lạc Băng ở ngay trước mặt, miệng cười rạng rỡ, niềm vui tràn từ trong lòng ra tận bên ngoài. Hắn tức tối đến nỗi muốn vỗ lồng ngực ra, nghiêng chặt răng âm thầm thóa mạ: “Được lắm! Thì ra con nha đầu này đã bán đứng ta”.

Mọi người đã bắt được tên ác ôn đầu sỏ, không ai là không vui mừng tột đỉnh. Khi mặt trời sắp lặn xuống núi, quần hùng đã ra khỏi mê thành. Trần Gia Lạc lấy châu sách ra, bảo Chương Tấn và Tâm Nghiễn: “Trời chật hắn lại đi”! Chương Tấn nhận lấy châu sách.

Trương Triệu Trọng đột nhiên quát lên một tiếng dữ dội, tung người vọt lên phía trước, tay trái đưa ra túm lấy cổ tay Lý Nguyên Chỉ mà đoạt lấy Ngưng Bích Kiếm, tay phải xuất chiêu Bạch Hồng Quán Nhật sử dụng toàn lực đánh vào hậu tâm của nàng. Lý Nguyên Chỉ vội vã nghiêng mình, nhưng không sao tránh kịp, trúng chưởng vào vai trái. Nghe “Rắc” một tiếng, vai nàng trật khớp ngay. Phát chưởng thứ hai của Trương Triệu Trọng lập tức đánh bồi tới.

Lúc hắn ra tay đoạt kiếm, Lục Phi Thanh đã biết là có chuyện, nhưng không kịp cản trở phát chưởng thứ nhất. Bây giờ ông đã chạy tới nơi, phóng chưởng nhắm vào huyệt Thái Dương của Trương Triệu Trọng. Họ Trương phải thu chưởng về cản trở.

“Bùng” một tiếng, hai chưởng chạm nhau, mỗi người phải lùi bảy bước. Từ khi luyện võ một thầy, hơn hai mươi năm rồi hai người chưa từng giao thủ với nhau. Bây giờ cả hai đều cảm thấy công lực đối phương thâm hậu, khác hẳn khi còn chung một sư môn.

Lý Nguyên Chỉ bị trọng thương té nhào xuống đất. Lạc Băng đỡ dậy, thấy nàng đã đau đớn mà ngất xỉu ngay tại chỗ. Viên Sĩ Tiêu vội lấy một viên thuốc, nhét vào miệng nàng.

Quần hùng thấy Trương Triệu Trọng đến nước này mà vẫn còn ra tay tàn độc, không ai là không giận dữ, kéo đến bao vây rất chặt.

Trương Triệu Trọng nghĩ bụng: “Ai cũng phải chết một lần. Hòa Thủ Phán Quan mỗi nhất định chết một cách anh hùng”. Hắn bèn hoành kiếm ngang ngực, ngang nhiên lên tiếng: “Các người cùng xông lên, hay từng người một? Ta thấy cả đám xông lên thì hay hơn”.

Trần Chính Đức giận dữ nói: “Người bản lãnh bao nhiêu mà ăn nói phách lối như vậy? Để ta đấu với người trước”!

Văn Thái Lai nói: “Trần lão gia! Tên gian tặc này đã sỉ nhục văn bối tới mức không tưởng tượng nổi. Nhường cho văn bối trước đi”.

Dư Ngự Đồng la lên: “Hắn đã hại chết ân sư của đệ. Bản lãnh của đệ không

bằng hấn, nhưng phải là người đầu tiên xông vào. Tứ ca hãy đợi, khi nào đệ không địch nổi thì ca ca mới tiếp ứng”.

Mọi người đều phần hận đến cực điểm, nhao nhao giành đánh trước. Trần Gia Lạc lên tiếng: “Bây giờ chúng ta bốc thăm đi”.

Viên Sĩ Tiêu nói: “Hấn không phải đối thủ của ta. Ta không đánh đâu”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Chúng ta lại không phải là đấu thủ của hấn. Ta và Tứ tẩu, Cửu đệ, Thập đệ, Thập tứ đệ, Thập ngũ đệ một phe. Sáu người chúng ta hợp sức đấu với hấn”.

Trương Triệu Trọng bỗng lên tiếng: “Trần đương gia! Khi ở Hàng Châu chúng ta có hẹn tỉ thí với nhau. Cuộc hẹn đó còn hiệu lực không?”

Trần Gia Lạc biết Trương Triệu Trọng chọn mình để ra tay, bèn nói: “Không sai! Lần đó ở Sư Tử Phong, người bị thương ở tay. Chúng ta đã thỏa thuận dời cuộc hẹn đó lại ba tháng. Đây đúng là lúc ta hoàn thành tâm nguyện cho người”.

Trương Triệu Trọng nói: “Vậy để ta đấu với Trần đương gia một trận trước đã, rồi mới đến người khác. Có được hay không?”

Trương Triệu Trọng đã giao đấu với Trần Gia Lạc mấy phen, biết võ công của chàng còn kém mình một bậc. Nếu bắt được chàng thì có thể uy hiếp mọi người, tìm cách thoát thân. Nếu bắt không được thì cũng có thể đánh chết thủ lĩnh của Hồng Hoa Hội, một mạng đổi một mạng coi như đủ vốn.

Từ Thiên Hoảng đoán được suy nghĩ của hấn, vội la lên: “Tên gian tặc này đã chui vào rọ, nếu tổng đà chủ phải đích thân ra tay thì té ra huynh đệ Hồng Hoa Hội chúng ta vô dụng hay sao? Cửu đệ, Thập đệ, Thập tứ đệ! Chúng ta cùng lên đi”.

Vệ Xuân Hoa, Chương Tấn, Dư Ngư Đồng, Tâm Nghiễn cùng bước lên hai bước.

Trương Triệu Trọng cười lên ha hả, lớn tiếng nói rằng: “Ta tưởng Hồng Hoa Hội phạm thượng gây loạn nhưng vẫn hiểu đạo nghĩa giang hồ, nào ngờ chỉ là đồ bắt gà trộm chó không biết giữ chữ tín”.

Trần Gia Lạc vẫy tay rồi nói: “Thất ca, chưa chắc hấn thắng ta đâu. Nếu ta không ra tay để phân thắng bại thì hấn chết cũng không cam lòng. Họ Trương kia! Bất luận người sử dụng gian kế thế nào, hôm nay cũng đừng hòng trốn thoát. Người muốn thoát thân thì chỉ là ảo tưởng mà thôi. Lên đi”!

Trương Triệu Trọng chĩa thanh Ngưng Bích Kiếm ra trước mặt mà nói: “Thì ra người cũng khảng khái lắm. Lấy binh khí ra đi”!

Trần Gia Lạc nói: “Dùng binh khí thắng người, chưa thể gọi là anh hùng. Ta dùng tay không mà đấu với người”. Chàng đã ngộ được võ công thượng thừa trong ngọc cung, tự tin mình có thể thắng được Trương Triệu Trọng.

Trương Triệu Trọng cả mừng. Dĩ nhiên hấn không bỏ qua cơ hội, liền nói:

“Nếu ta dùng kiếm mà không thắng được người, ta sẽ lập tức tự sát, không cần ai giết. Còn nếu ta thắng được người thì sao?”

Trần Gia Lạc nói: “Thì các vị tiền bối cùng huynh đệ ta sẽ giết người. Chắc người hy vọng sẽ thắng ta thì được thả cho đi chứ gì? Đừng hòng! Mãi đến hôm nay mà người còn chưa biết thân mình đầy tội lỗi hay sao?”

Trương Triệu Trọng vung trường kiếm lên hét lớn: “Trên đời chẳng ai là không chết. Chuyện sống chết Trương mổ đã để ngoài tai rồi”.

Trần Gia Lạc nói: “Dưới địa đạo trong đền đốc phủ ở Hàng Châu, Văn tứ gia và ta đã bắt được người, nhưng tha không giết. Dưới chân Sư Tử Phong, ngoài đại doanh Triệu Tuệ, ta lại tha mạng người hai lần nữa. Mới hôm trước, trong vòng vây bầy sói ta lại cứu người một lần. Thế là Hồng Hoa Hội đối với người đã hết lòng hết dạ, nhân nghĩa tận cùng rồi, không ngờ người đến chết vẫn chưa chịu hiểu. Hôm nay bất luận thế nào, chúng ta cũng không tha người”.

Trương Triệu Trọng nói: “Người lên đi! Ta nhường người trước bốn chiêu”.

Trần Gia Lạc hô lớn: “Được”! Chàng lập tức phóng đến, tấn công liền hai chiêu. Trương Triệu Trọng đảo người né tránh, quả nhiên không đánh trả. Chân trái Trần Gia Lạc đá quét ngang qua, hất tung người nhảy lên tránh. Đột nhiên Trần Gia Lạc thi triển Uyên Ương Liên Hoàn Thối, chân phải lại đá ra.

Theo quyền thuật thông thường, khi đối thủ đã nhảy khỏi mặt đất thì dĩ nhiên mình phải lập tức tấn công, vì đối thủ đang lơ lửng trên không thì khó tránh né hơn.

Thế mà phát đá thứ hai Trần Gia Lạc lại nhằm vào khoảng trống dưới chân hất, nhưng bộ vị rất chính xác, kẻ địch rơi xuống đúng vào đòn cước của mình. Đây chính là yếu quyết tuyệt diệu của Bách Hoa Tá Quyền, khiến cho đối thủ bị bất ngờ khó đề phòng.

Viên Sĩ Tiêu thấy đồ đệ yêu quý sử dụng môn quyền thuật của mình sáng tác hết sức xảo diệu. Ông đắc ý, quay đầu lại hỏi Quan Minh Mai: “Thế nào?”

Trần Chính Đức giơ ngón tay cái lên nói: “Quả nhiên bất phàm”!

Trương Triệu Trọng mắt thấy Trần Gia Lạc sử dụng quái chiêu mà hết đường tránh né, chỉ còn cách lấy công làm thủ, vung kiếm ra chiêu Đẩu Bính Nam Chỉ đâm vào trước ngực chàng. Trần Gia Lạc phải thu cước về né tránh.

Chương Tấn la lên: “Đồ gian tặc vô sỉ! Người nói là nhường bốn chiêu, sao mới sau ba chiêu đã đánh trả rồi?”

Trương Triệu Trọng gầm mặt xuống, không cãi được tiếng nào. Hất vũ lộng thanh Ngưng Bích Kiếm, hàn quang chớp nhoáng đầy trời, kinh phong rít lên veo veo, đâm chém tới tấp vào Trần Gia Lạc.

Lục Phi Thanh kinh hãi nghĩ thầm: “Võ công của tên gian tặc quả nhiên tiến bộ phi thường. Kiếm pháp của sư phụ năm xưa cũng không thần tốc đến thế”. Ông cầm kiếm trong tay, chăm chú nhìn Trần Gia Lạc, hề chàng thất thế một chút là

xông vào cứu viện.

Hai người càng đánh càng nhanh, thân ảnh Trần Gia Lạc xuyên qua xuyên lại trong màn kiếm quang. Nhu Vân Kiếm Pháp của Trương Triệu Trọng tuy tinh xảo, nhưng nhất thời chưa làm gì chàng được.

Lý Nguyên Chỉ đang được Dư Ngư Đồng và Lạc Băng săn sóc. Lúc này nàng đã hồi tỉnh, cảm thấy trên vai trước ngực đau nhói từng cơn. Cố mở mắt ra nhìn, thấy Dư Ngư Đồng đang dìu đỡ mình, nàng cảm thấy có phần an ủi.

Dư Ngư Đồng hỏi: “Muội có đau lắm không? Đợi một lát, Lục sư thúc sẽ nắn xương lại cho muội. Muội cố chịu đựng một chút”.

Lý Nguyên Chỉ gượng cười, rồi lại nhắm mắt.

Hương Hương công chúa nắm chặt tay tử tử mà hỏi: “Tại sao huynh ấy không dùng binh khí? Có thắng được hay không”?

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Chúng ta đông người như thế, muội đừng lo lắng”.

Tâm Nghiễn cũng nôn nóng vô cùng, chỉ muốn xông ngay vào tương trợ. Cậu nghe Hoắc Thanh Đồng nói vậy, bèn hỏi: “Cô nương thấy công tử không nguy hiểm hay sao”?

Hoắc Thanh Đồng nhớ lại chuyện cũ, liếc nó một cái rồi quay đi không thềm đáp. Tâm Nghiễn cũng muốn phân bua tạ lỗi, nhưng khổ nỗi lúc này cậu không dám rời mắt khỏi Trần Gia Lạc.

Văn Thái Lai trợn mắt tròn xoe, nhìn chòng chọc vào thanh Ngưng Bích Kiếm. Song câu của Vệ Xuân Hoa đã bị chém đứt mũi nhọn, nhưng y vẫn nắm chặt trong tay, thân thể căng cứng như một cây cung bị giương hết mức. Lạc Băng thủ sẵn ba lưỡi phi đao trong tay áo, ánh mắt không rời hậu tâm của Trương Triệu Trọng.

Lý Nguyên Chỉ lại mở mắt ra, nhìn về phía Đông rồi đột nhiên khẽ kêu lên. Dư Ngư Đồng quay lại nhìn, thấy phía trước xuất hiện một cảnh sắc kỳ ảo. Xa xa là một cái hồ rất lớn, sóng nước lăn tăn xanh biếc. Bên hồ có một ngọn tháp trắng rất cao, nhà cửa trùng điệp, đúng là một thành phố lớn. Dư Ngư Đồng kinh hãi suýt nhảy dựng lên, nhưng lập tức hiểu ra. Đây chỉ là hiện tượng hải thị thần lâu, thường nhìn thấy trong sa mạc. Những người còn lại để hết tâm thần vào trận chiến, nên không nhìn thấy.

Lý Nguyên Chỉ thều thào hỏi: “Cái gì vậy? Chúng ta về Hàng Châu rồi ư”?

Dư Ngư Đồng nói nhỏ nhẹ: “Đó chỉ là ảo ảnh, do ánh dương quang phản chiếu trên mặt cát nóng. Muội nhắm mắt lại, dưỡng thần một lát đi”.

Lý Nguyên Chỉ nói: “Không, bảo tháp đó là Lôi Phong Tháp ở Hàng Châu. Muội đã từng cùng gia gia đi đến đó chơi. Gia gia đâu? Muội muốn gặp gia gia”.

Dư Ngư Đồng đồng ý kết hôn với nàng chỉ là miễn cưỡng, vì muốn trả thù cho

ân sư nên bất chấp mọi chuyện trên đời. Bây giờ thấy nàng bị thương nặng đến mức thần trí mơ hồ, chàng bất giác xót thương, tình cảm trù mến nảy sinh. Chàng nhẹ nhàng vỗ vào lưng bàn tay nàng mà nói: “Bây giờ chúng ta lập tức quay về. Ta cũng rất muốn gặp gia gia của muội”.

Khóe miệng Lý Nguyên Chỉ lộ ra một nụ cười, hỏi: “Huynh là ai vậy”?

Thấy ánh mắt nàng mờ đục lạc thần, Dư Ngư Đồng kinh hoảng trả lời: “Ta là Dư sư ca của muội đây. Hai ta đã đính hôn rồi, từ đây ta nhất định sẽ đối xử tốt với muội”.

Lý Nguyên Chỉ rưng rưng nước mắt, kêu lên: “Trong lòng ca ca không thích muội, muội biết. Ca ca mau mau đi tìm gia gia giùm muội đi, muội sắp chết rồi”. Nàng lại đưa mắt nhìn cảnh tượng huyền ảo kia, nói: “Đó là Tây Hồ. Gia gia của muội đang làm đề đốc ở cạnh Tây Hồ. Ông ấy... Ông ấy... Ca ca có biết ông ấy không”?

Dư Ngư Đồng bỗng thấy đau đớn trong lòng. Nàng đã cứu mình nhiều lần, mình nợ cả ân đức lẫn tình cảm, thế mà mình lại hoàn toàn không đếm xỉa gì đến nàng. Cũng vì mình mà nàng trọng thương sắp chết, bây giờ phải làm sao? Chàng bất giác đưa tay ra ôm chặt lấy nàng vào lòng, nói rất dịu dàng: “Ta thật sự thương yêu muội. Muội không chết đâu”.

Lý Nguyên Chỉ thở hắt ra một hơi.

Dư Ngư Đồng vội giục: “Muội nói đi, nói là muội không chết”!

Lý Nguyên Chỉ “Hự” một tiếng, trước ngực nổi cơn đau nhói kịch liệt, lại ngất đi. Lúc này Trương Triệu Trọng giận dữ điên cuồng, vận hết sức bình sinh mà phóng chưởng. Chẳng những nàng bị trật một bên vai, mà trước ngực cũng bị chấn thương.

o o o